

Số: **247** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện Chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2019 và Chương trình kỳ họp thứ 11, HĐND Thành phố khóa XV, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố kỳ họp thứ 11 xem xét thông qua Nghị quyết về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019, với những nội dung cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Từ tháng 02/2019, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Văn hoá và Thể thao thực hiện các bước:

- Có văn bản gửi UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất danh sách các công trình công cộng, các đường, phố mới cần đặt tên, đổi tên và điều chỉnh độ dài trong năm 2019.

- Nghiên cứu trả lời đơn thư, công văn đề nghị đặt tên đường, phố, các công trình công cộng của các cơ quan Bộ, ngành và một số dòng họ, cá nhân đề nghị.

- Tổ chức đoàn khảo sát liên Sở (Văn hoá và Thể thao, Giao thông vận tải, Quy hoạch - Kiến trúc, Xây dựng, Tài nguyên Môi trường) phối hợp các Phòng chức năng của quận, huyện, thị xã để khảo sát thực tế, sau đó thống nhất danh sách và lập hồ sơ các đường, phố cần đặt tên và điều chỉnh độ dài để xin ý kiến các cấp.

- Tổ chức các phiên họp của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố. Xin ý kiến về phương án dự kiến đặt tên một số danh nhân tiêu biểu, có đóng góp xuất sắc cho đất nước.

- UBND các quận, huyện, thị xã tổ chức lấy ý kiến nhân dân, có văn bản thống nhất đồng trình các tuyến đường, phố đề nghị đặt tên và điều chỉnh độ dài năm 2019.

Trong quá trình thực hiện các bước trên, Sở Văn hoá và Thể thao đều xin ý kiến các cơ quan chức năng góp ý kiến và Sở Tư pháp thẩm định về dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố.

- Hoàn thiện hồ sơ trình UBND Thành phố, lấy ý kiến thỏa thuận của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ban, ngành liên quan; Xin ý kiến các Ban

của HĐND Thành phố và trình tập thể UBND Thành phố tại cuộc họp ngày 23/10/2019; Báo cáo xin ý kiến Thường trực Thành ủy tại văn bản số 627-TTr/BCS ngày 08/11/2019.

- Tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo góp ý của Ban Pháp chế, Ban Văn hóa xã hội - HĐND Thành phố tại buổi khảo sát thẩm tra ngày 14/11/2019.

II. TÓM TẮT NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ xây dựng Nghị quyết

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định 207/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Căn cứ Quyết định 10/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 207/2006/QĐ-UBND ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Căn cứ việc phát triển hệ thống các tuyến đường giao thông, nhu cầu thực tế của nhân dân và đề nghị của UBND quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố.

2. Tóm tắt nội dung Nghị quyết

Nghị quyết về đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2019 gồm: 31 đường, phố đề nghị đặt tên mới (*trong đó có: 12 đường, phố mang tên địa danh và tên khác; 19 đường, phố mang tên danh nhân*); 05 phố điều chỉnh độ dài của 13 quận, huyện. Cụ thể như sau:

*** Đặt tên 31 tuyến đường, phố mới**

1. Đường Cầu Noi (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cổ Nhuế tại số 145, đến ngã tư Cầu Noi (hướng sang Học viện Cảnh sát).

Dài: 850m; rộng: 7-9m.

2. Đường Đông Thăng (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Kê Vẽ tại số nhà 21, đến dốc giao đường Hoàng Tăng Bí tại điểm đối diện số nhà 241 Công ty Cổ phần Xây lắp Điện 1.

Dài: 650m; rộng: 7-9m.

3. Phố Nguyễn Xuân Khoát (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Đỗ Nhuận, cạnh trụ sở Công an phường Xuân Đình, đến ngã tư giao cắt đường vào khu Ngoại giao đoàn tại trụ sở Đại sứ quán Hàn Quốc.

Dài: 860m; rộng: 30m.

4. Phố Nguyễn Đỗ Cung (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Phong Sắc tại số 76, đến ngã ba giao cắt phố Chùa Hà tại điểm đối diện cổng sau trường THCS Dịch Vọng.

Dài: 500m; rộng: 12,5m.

5. Phố Nguyễn Xuân Linh (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Trần Duy Hưng tại số nhà 115, đến ngã ba giao cắt đường Lê Văn Lương tại tòa nhà Golden Place.

Dài: 720m; rộng: 17,5m.

6. Phố Đinh Núp (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Chánh tại ô đất A5 và A7, đến ngã tư giao cắt phố Tú Mỡ tại điểm đối diện toà chung cư CT4 Vimeco.

Dài: 1.000m; rộng: 20,5m.

7. Phố Ô Đồng Lâm (quận Đống Đa): Cho đoạn phố chạy vòng quanh Hồ Ba Mẫu, điểm đầu và điểm cuối từ ngã ba giao đường Lê Duẩn tại số 354 (trụ sở Công ty TNHH một thành viên Công viên Thống Nhất).

Dài: 1.000m, rộng: 15-19m.

8. Phố Nguyễn Văn Tuyết (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt cắt phố Tây Sơn tại số nhà 298, đến ngã ba giao cắt phố Yên Lãng tại số 53.

Dài: 838m; rộng: 10-12m.

9. Đường Dương Nội (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Thanh Bình, đến hết địa phận quận Hà Đông tại thôn La Dương, phường Dương Nội.

Dài: 3.380m; rộng: 42m.

10. Phố Nguyễn Văn Trác (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao phố Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Thanh Bình, đến ngã ba giao phố Yên Lỗ.

Dài: 2.400m; rộng: 30m.

11. Phố Hưng Thịnh (quận Hoàng Mai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường gom đường vành đai 3 tại chung cư Hateco, đến giáp kênh xả thải Yên Sở.

Dài: 500m; rộng: 11,5-13,5m.

12. Phố Gia Thượng (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Ngọc Thụy tại số 476, đến đoạn giao đường dự án Khai Sơn tại sân bóng Trường quốc tế Pháp - Yexanh (Lucee Francois Alexandere Yersin).

Dài: 645m; rộng: 25,5m.

13. Phố Bùi Thiện Ngộ (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Vạn Hạnh, cạnh Kho bạc nhà nước quận Long Biên, đến đoạn giao phố DKĐT Ngô Viết Thụ tại mặt trước tòa nhà Palm Garden.

Dài: 1.600m; rộng: 19,5m.

14. Phố Nguyễn Văn Ninh (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại toà nhà BT7, đến đoạn giao phố Mai Chí Thọ tại mặt sau khu ECO City Việt Hưng.

Dài: 715m; rộng: 19,5m.

15. Phố Ngô Huy Quỳnh (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại Tòa GH1 KĐT Việt Hưng, phường Việt Hưng, đến ngã ba giao đường Đào Văn Tập.

Dài: 694m; rộng: 18,5-22,5m.

16. Phố Ngô Viết Thụ (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại sân bóng Nhật Hồng, đến ngã ba giao phố Lưu Khánh Đàm tại điểm đối diện HH04 KĐT Việt Hưng.

Dài: 1.200m; rộng: 18,5-22,5m.

17. Phố Trần Văn Trà (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Ngô Gia Tự tại số 366, đến ngã ba giao phố Bùi Thiện Ngộ.

Dài: 1.200m; rộng: 18,5-22,5m.

18. Phố Đinh Đức Thiện (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Hội Xá tại Khu đô thị Vinhomes Riverside, đến ngã tư giao phố Trần Danh Tuyên và phố Huỳnh Văn Nghệ.

Dài: 860m; rộng: 30m.

19. Phố Tứ Liên (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Âu Cơ tại số 126, đến ngã ba tiếp giáp đê quai Tứ Liên tại Trường Tiểu học Tứ Liên (cơ sở 2).

Dài: 512m; rộng: 20,5m.

20. Phố Vũ Tuấn Chiêu (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Âu Cơ tại số 431, đến ngã ba đường tiếp nối phố Nhật Chiêu tại tổ dân phố số 19.

Dài: 1.600m; rộng: 11,5-13,5m.

21. Phố Thành Trung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Ngô Xuân Quảng tại số 333, đến khu nhà ở thấp tầng Hải Phát.

Dài: 596m; rộng: 26m.

22. Phố Đoàn Quang Dung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ Nhà văn hóa Gia Lâm, đến hết bệnh viện Đa khoa Gia Lâm.

Dài: 630m; rộng: 21m.

23. Phố Nguyễn Khiêm Ích (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Ngô Xuân Quảng tại số nhà 237, đến ngã ba đường vào dự án nhà ở thấp tầng Hải Phát tại các ô đất từ TT14 đến TT19.

Dài: 560m; rộng: 14,5-16,5m.

24. Đường Vạn Xuân (huyện Hoài Đức): Cho đoạn từ Km 13+800 Quốc lộ 32 tại cổng chào huyện Hoài Đức (giáp phố Nhổn, quận Bắc Từ Liêm), đến Km 17+300 Quốc lộ 32, hết đoạn đường đôi thị trấn Hoài Đức (cạnh KĐT Tân Tây Đô).

Dài: 3.000m; rộng: 31m.

25. Đường Mê Linh (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt đường Võ Văn Kiệt tại địa phận xã Nam Hồng, huyện Đông Anh (gần cây xăng Nam Hồng), đến hết địa phận xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, giáp sông Cà Lồ tại chân cầu Tiễn Châu của tỉnh Vĩnh Phúc.

Dài: 11.700m; rộng: 41m.

26. Đường Đại Thịnh (huyện Mê Linh): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường DKĐT Mê Linh tại Khu Trung tâm hành chính huyện Mê Linh, đến ngã ba giao cắt Quốc lộ 23.

Dài: 600m; rộng: 48m.

27. Đường Lê Chân (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại mặt bên (trái) Trung tâm văn hoá huyện Mê Linh, đến ngã ba đường vào trụ sở UBND huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

28. Đường Hồ Đê (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại mặt bên (phải) Trung tâm văn hoá huyện, đến ngã ba giao cắt đường vào trụ sở UBND huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

29. Đường Bát Nàn (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt đường DKĐT Mê Linh, đến ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại trụ sở Thanh tra huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

30. Đường 17 tháng 8 (huyện Quốc Oai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phủ Quốc tại trường THCS Thạch Thán, đến trụ sở Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Quốc Oai.

Dài: 500m; rộng 17,5m.

31. Đường Vũ Lăng (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Bặc tại chùa Văn Điển, đến ngã ba giao đường Ngũ Hiệp.

Dài: 2.700m; rộng: 18,5-25m.

***. Điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố sau đây:**

1. Phố Nguyễn Văn Lộc (quận Hà Đông): Cho đoạn từ điểm cuối phố Nguyễn Văn Lộc tại ngã tư giao phố Vũ Trọng Khánh, đến ngã ba giao cắt phố Vũ Trọng Khánh cạnh dự án Booyoung Vina.

Dài: 760m; rộng: 25-27m.

2. Đường Trần Khát Chân (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ số nhà 251 đường Trần Khát Chân đến ngã ba giao cắt đường Nguyễn Khoái.

Dài: 500m; rộng: 54m.

3. Phố Thi Sách (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ cuối phố Thi Sách đến ngã ba giao cắt phố Nguyễn Công Trứ cạnh số nhà 67 Nguyễn Công Trứ.

Dài: 187m; rộng: 16,5m.

4. Phố Huỳnh Văn Nghệ (quận Long Biên): Cho đoạn từ điểm cuối phố Huỳnh Văn Nghệ tại ngã ba giao cắt đường trong KĐT Sài Đồng, đến ngã tư giao cắt phố Trần Danh Tuyên.

Dài: 520m; rộng: 22-30m.

5. Phố Lương Thế Vinh (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn cuối phố Lương Thế Vinh đến ngã ba giao cắt phố Cương Kiên tại chân cầu vượt Mễ Trì.

Dài: 645m; rộng: 27m.

*** Tổ chức thực hiện**

Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện việc phân định ranh giới, gắn biển tên đường, phố và tuyên truyền để nhân dân hiểu ý nghĩa của 31 đường, phố mới được đặt tên và 05 phố điều chỉnh độ dài theo Nghị quyết này.

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố khoá XV kỳ họp thứ 11 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Đại biểu HĐND Thành phố;
- Ban Pháp chế, VH-XH (HĐND TP);
- Văn phòng: TU, HĐND Thành phố;
- Các Sở: VHTT, GTVT, TNMT, QHKT, XD;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- KGVX, ĐT, KT, NC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVXh.

38708- 120

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



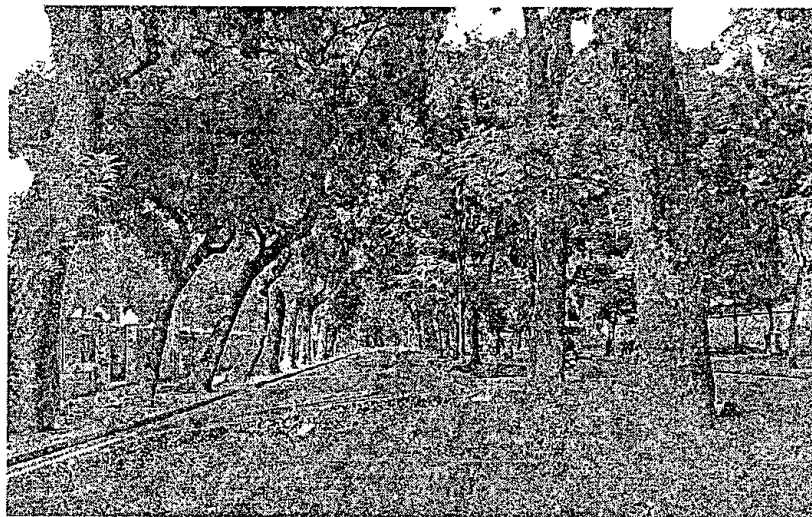
Nguyễn Đức Chung

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HỒ SƠ

**DỰ KIẾN ĐẶT TÊN VÀ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI
MỘT SỐ ĐƯỜNG, PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2019**

(Tài liệu trình Hội đồng nhân dân thành phố)



Hà Nội, 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HỒ SƠ

**DỰ KIẾN ĐẶT TÊN
VÀ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI MỘT SỐ ĐƯỜNG, PHỐ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2019**
(Tài liệu trình Hội đồng nhân dân thành phố)

Hà Nội, 2019

**THÀNH PHẦN HỒ SƠ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN
VÀ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI MỘT SỐ ĐƯỜNG, PHỐ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2019**
(Tài liệu trình Hội đồng nhân dân thành phố)

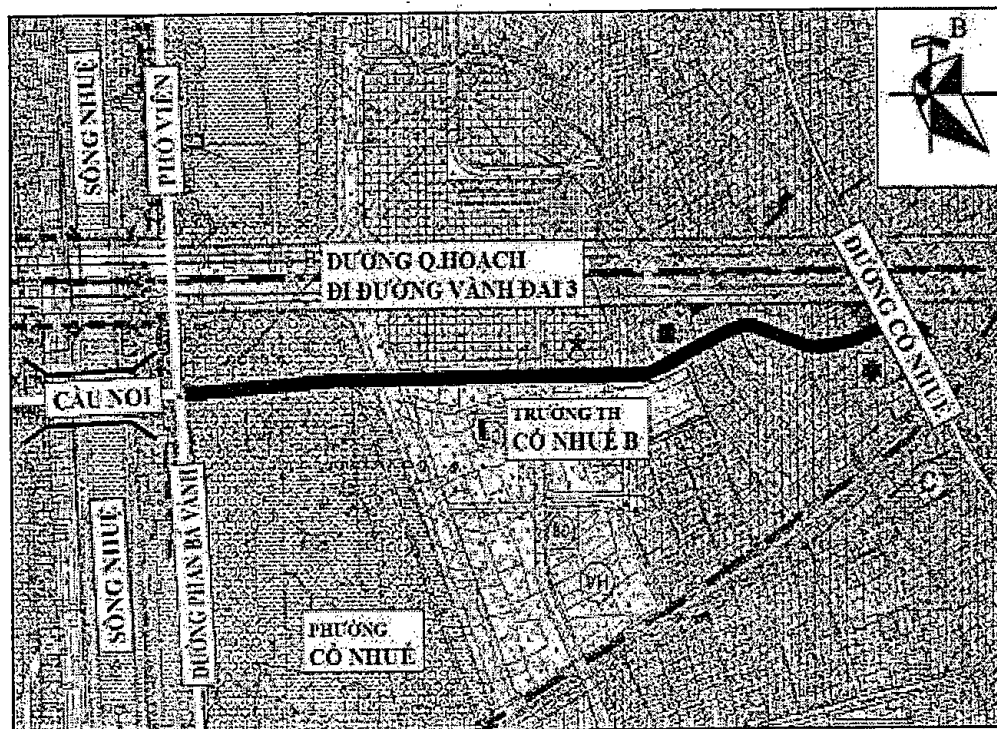
1. Tờ trình số/TTr-UBND ngày/11/2019 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2019.
2. Mục lục và Hồ sơ dự kiến đề nghị đặt tên và điều chỉnh độ dài của 36 tuyến đường, phố
3. Nghị quyết của HĐND Thành phố Hà Nội kỳ họp thứ 11 khóa XV (tháng 12/2019) về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội (*Dự thảo*).
4. Quyết định của UBND thành phố Hà Nội về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội (*Dự thảo*).
5. Báo cáo thẩm định Dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên, điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn TP Hà Nội số 333/STP-VBPQ ngày 14/10/2019 của Sở Tư pháp Hà Nội.
6. Công văn số 4481/BVHTT-DSVH ngày 05/11/2019 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài đường phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019.
7. Tờ trình số 627-TTr/BCS ngày 08/11/2019 của Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố Hà Nội trình Thường trực Thành ủy Hà Nội.

MỤC LỤC
HỒ SƠ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN VÀ ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI MỘT SỐ
ĐƯỜNG, PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2019

MỤC	QUẬN, HUYỆN	TÊN ĐƯỜNG, PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN		Trang
		Danh nhân	Địa danh, dạng tên khác	
I	CÁC TUYẾN DỰ KIẾN ĐẶT TÊN (31 đường, phố)			
1	Q. BẮC TỪ LIÊM (03 đường, phố)		Đ. Cầu Noi	1
			Đ. Đông Thắng	2
		P. Nguyễn Xuân Khoát		3
2	Q. CẦU GIẤY (03 phố)	P. Nguyễn Đỗ Cung		4
		P. Nguyễn Xuân Linh		5
		P. Đinh Núp		6
3	Q. ĐÔNG ĐA (02 phố)		P. Ô Đồng Lâm	7
		P. Nguyễn Văn Tuyết		8
4	Q. HÀ ĐÔNG (02 phố)		P. Dương Nội	9
		P. Nguyễn Trác		10
5	Q. HOÀNG MAI (01 phố)		P. Hưng Thịnh	11
6	Q. LONG BIÊN (07 đường, phố)		P. Gia Thượng	12
		P. Bùi Thiện Ngộ		13
		P. Nguyễn Văn Ninh		14
		P. Ngô Huy Quỳnh		15
		P. Ngô Viết Thụ		16
		P. Trần Văn Trà		17
		P. Đinh Đức Thiện		18
7	Q. TÂY HỒ (02 phố)		P. Tứ Liên	19
		P. Vũ Tuấn Chiêu		20
8	H. GIA LÂM (03 phố)		P. Thành Trung	21
		P. Đoàn Quang Dung		22
		P. Nguyễn Khiêm Ích		23
9	H. HOÀI ĐỨC (01 đường)		Đ. Vạn Xuân	24
10	H. MÊ LINH (05 đường)		Đ. Mê Linh	25
			Đ. Đại Thịnh	26
		Đ. Lê Chân		27
		Đ. Hồ Đề		28
		Đ. Bát Nàn		29
11	H. QUỐC OAI (01 đường)		Đ. 17 tháng 8	30
12	H. THANH TRÌ (01 đường)	Đ. Vũ Lăng		31

MỤC	QUẬN, HUYỆN	TÊN ĐƯỜNG, PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN		Trang
		Danh nhân	Địa danh, dạng tên khác	
II	CÁC TUYẾN DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI (05 đường, phố)			
1	Q. HÀ ĐÔNG (01 phố)	P. Nguyễn Văn Lộc		32
2	Q. HAI BÀ TRUNG (02 đường, phố)	Đ. Trần Khát Chân		33
		P. Thi Sách		34
3	Q. LONG BIÊN (01 phố)	P. Huỳnh Văn Nghệ		35
4	Q. NAM TỪ LIÊM (01 phố)	P. Lương Thế Vinh		36

Q. BẮC TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

 TUYÊN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG CẦU NOI

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cỏ Nhuế tại số 145, đến ngã tư Cầu Noi (hướng sang Học viện Cảnh sát).

Dài: 850m; rộng: 7-9m (lòng đường 6-6,5m, vỉa hè mỗi bên 1-1,5m)

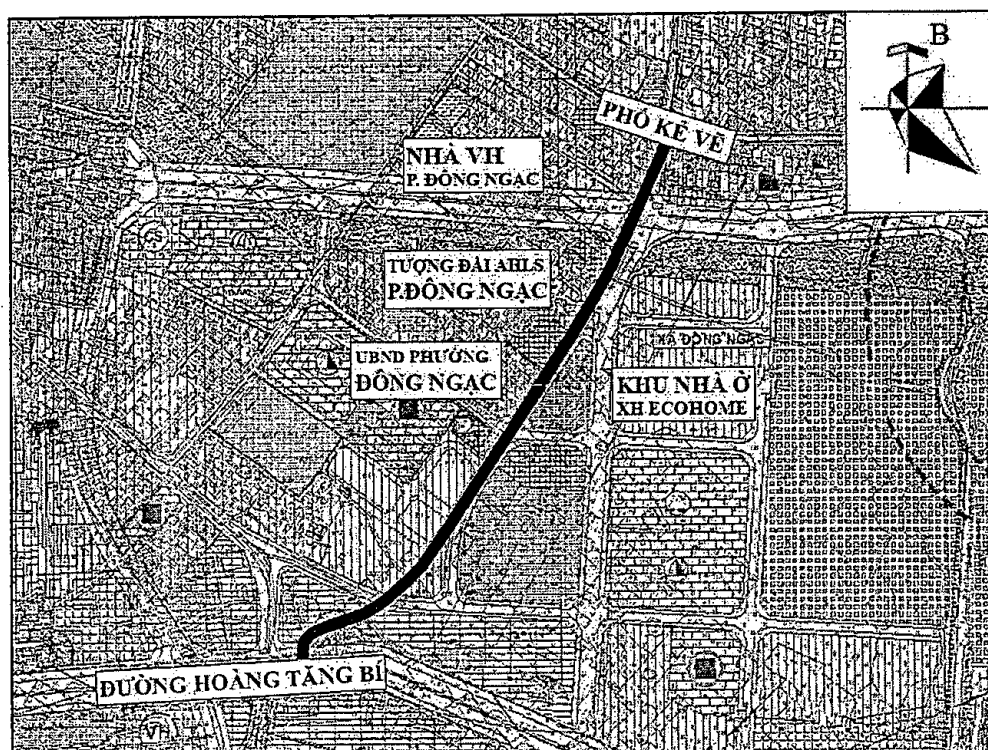
Đường thảm bê tông, nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua trường Tiểu học Cỏ Nhuế 2B, dân cư có khoảng hơn 2000 hộ.

Cầu Noi là tên cây cầu cổ bắc qua sông Nhuệ, thuộc địa bàn tổ dân phố Viên 7 và Tổ dân phố số 1, phường Cỏ Nhuế 2. Làng Cỏ Nhuế (tên Nôm là Kẻ Noi) được tách ra vào giữa thời Lý thành hai làng Trù và Đống. Tên Kẻ Noi đã đi sâu vào tiềm thức của người dân địa phương, còn lưu giữ được trong các tư liệu Hán nôm trong các di tích trên địa bàn. Sau đó, hai làng Trù, Đống cùng với các làng Cỏ Nhuế Hoàng và Cỏ Nhuế Viên thuộc tổng Cỏ Nhuế, huyện Từ Liêm, phủ Hoài Đức, trấn Sơn Tây. Từ năm 1888 trở đi là tỉnh Cầu Đơ, năm 1904 đổi là tỉnh Hà Đông. Năm 1926, hai làng tách ra thành một xã riêng gọi là Cỏ Nhuế Trù - Đống.

Sau Cách mạng Tháng Tám, xã Cỏ Nhuế Trù - Đống nhập với hai xã Cỏ Nhuế Hoàng và Cỏ Nhuế Viên thành xã Cỏ Nhuế thuộc quận V, ngoại thành Hà Nội. Đến năm 1961 là một xã của huyện Từ Liêm. Tháng 12/2013, xã Cỏ Nhuế được tách thành 2 phường mới: Cỏ Nhuế 1 và Cỏ Nhuế 2 thuộc quận Bắc Từ Liêm. Cầu Noi hiện vẫn được nhân dân sử dụng trong giao thông đi lại thường ngày. Cây cầu đã gắn bó bao đời nay với người dân địa phương nơi đây, là địa điểm dễ nhận biết của địa bàn dân cư. Nhân dân và chính quyền địa phương mong muốn được đặt tên con đường mang tên cây cầu đã gắn bó với họ qua nhiều thế hệ.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Bắc Từ Liêm đề nghị)

Q. BẮC TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

———— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: ĐƯỜNG ĐÔNG THẮNG

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Kẽ Vẽ tại số nhà 21, đến dốc giao đường Hoàng Tăng Bí tại điểm đối diện số nhà 241 Công ty Cổ phần Xây lắp Điện 1.

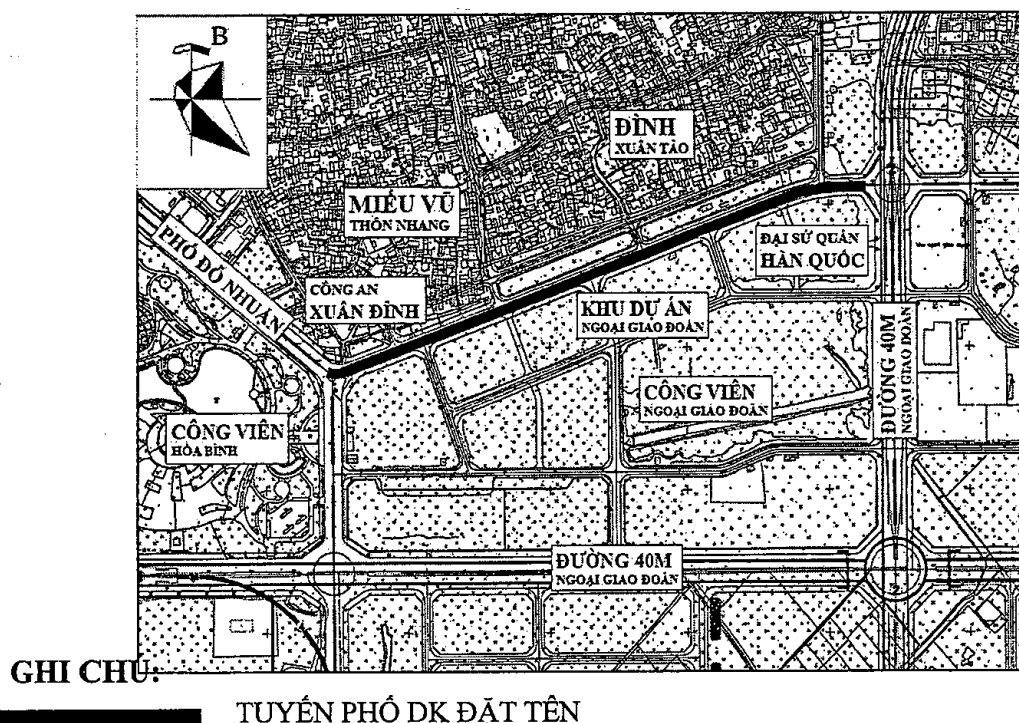
Dài: 650m; rộng: 7-9m (lòng đường 6m, vỉa hè mỗi bên 1,5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua Trụ sở UBND phường Đông Ngạc, KĐT Ecohom1, dân cư đông đúc với 1.248 hộ thuộc TDP Đông Ngạc 6.

Đông Thắng là tên một hợp tác xã nông nghiệp của xã Đông Ngạc, nay là phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm. Trước năm 1942, vùng này nguyên là xã Đông Ngạc (tổng Xuân Tảo) và hai xã Liên Ngạc, Nhật Tảo (tổng Phú Gia), phủ Hoài Đức, tỉnh Hà Đông. Giai đoạn năm 1960 đến 1962, HTX Đông Thắng và Đại Thắng đều có những vụ mùa thắng lợi với năng suất lúa 2,5 tấn/hecta. Ngày mùng 1 Tết Nhâm Dần (1962), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về thăm và chúc tết nhân dân Đông Ngạc, đi cùng với Người có đồng chí Nguyễn Lam - Bí thư Thành ủy cùng đồng chí Trần Duy Hưng - Chủ tịch UB hành chính TP Hà Nội. Tại đây, Bác đã tặng quà cho các cháu thiếu nhi, khen xã viên hợp tác xã Đông Thắng và Đại Thắng có thành tích đưa năng suất lúa cao hơn trước và kịp thời cấy xong vụ chiêm xuân trước Tết. Đặt tên đường mang tên hợp tác xã Đông Thắng xưa kia từng có nhiều thành tích trong thời kỳ xây dựng CNXH ở Miền Bắc để nhân dân địa phương thêm tự hào về truyền thống và giáo dục cho các thế hệ trẻ ngày nay.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Bắc Từ Liêm đề nghị)

Q. BẮC TỪ LIÊM



3. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN XUÂN KHOÁT

Cho đoạn từ ngã ba giao phố Đỗ Nhuận cạnh trụ sở Công an phường Xuân Đình, đến ngã tư giao cắt đường vào khu Ngoại giao đoàn tại trụ sở Đại sứ quán Hàn Quốc.

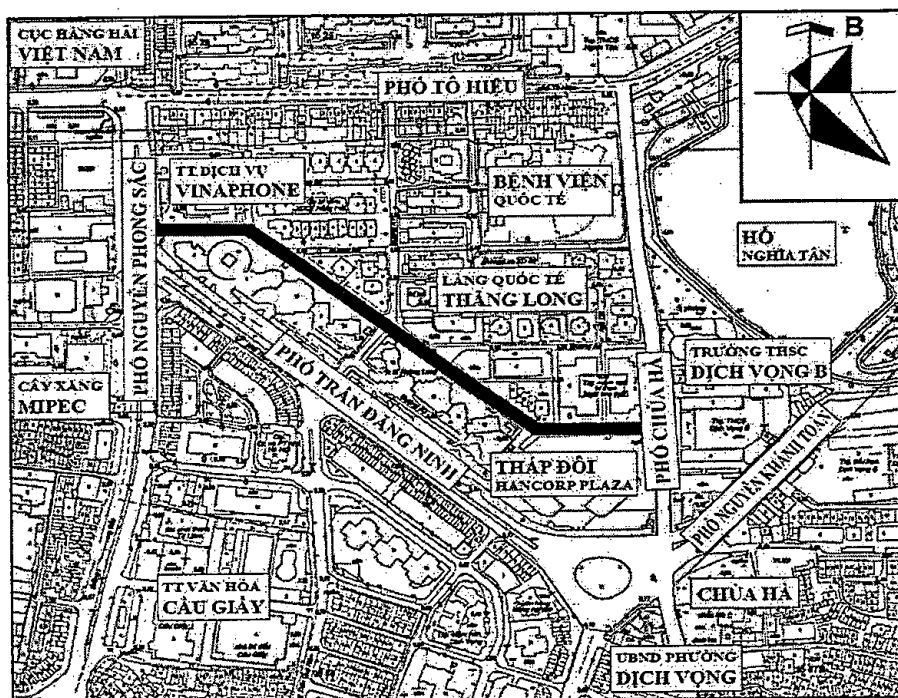
Dài: 860m; rộng: 30m (lòng đường 20m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, đèn chiếu sáng, dân cư sinh sống ổn định, trên tuyến đường có Khu ngoại giao đoàn.

Nhạc sĩ Nguyễn Xuân Khoát (1910–1993) quê ở Hà Nội. Ông là Chủ tịch đầu tiên của Hội Nhạc sĩ Việt Nam, được coi là Người anh cả, là Cánh chim đầu đàn của nền âm nhạc mới Việt Nam. Ông từng học *đại hồ cầm* tại Nhạc viện Viễn Đông-nhạc viện do người Pháp lập ra tại Hà Nội từ năm 1930. Sáng tác đầu tay của ông là bài *Bình minh* (thơ Thê Lữ) được in trên tờ “Ngày Nay” năm 1938. Năm 1942, ông tham gia nhóm Xuân Thu Nhã Tập, phổ nhạc độc đáo bài thơ *Màu thời gian* của Đoàn Phú Tứ. Ông cùng Thê Lữ tổ chức Đoàn kịch Anh Vũ, biểu diễn trong những ngày đầu sau Cách mạng tháng 8. Ông là thành viên chính trong ban nhạc của Quán Nghệ sĩ ở Hà Nội, thành viên của Hội Khuyến nhạc. Trong thời kỳ đi kháng chiến, ông có nhiều bài hát nổi tiếng như *Tiếng chuông nhà thờ*, *Uất hận*, *Con voi* (cùng Nguyễn Đình Thi), *Hát mừng bộ đội chiến thắng*... Hòa bình lập lại, ông sáng hợp xướng *Ta đã lớn*, *Hồ kiến thiết* và *Lúa thu* - một ca khúc thiếu nhi khá độc đáo về đề tài thống nhất đất nước. Ông được bầu làm Chủ tịch Hội Nhạc sĩ Việt Nam khóa I và II (1957-1983). Nguyễn Xuân Khoát là người kiên trì bảo vệ và phát huy tính dân tộc trong âm nhạc, các ca khúc của ông mang đậm chất liệu âm nhạc dân gian, những khảo cứu, tiểu luận của ông nêu cao giá trị dân tộc. Ông được truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt I về văn học nghệ thuật (1996). Tên ông đã được đặt cho một tuyến đường tại TP. Hồ Chí Minh.

(Hội đồng tư vấn, Hội Nhạc sĩ Việt Nam và UBND quận Bắc Từ Liêm đề nghị)

Q. CẦU GIẤY



GHI CHÚ:

————— TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN ĐỖ CUNG

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Phong Sắc tại số 76 đến ngã ba giao cắt phố Chùa Hà tại điểm đối diện cổng sau trường THCS Dịch Vọng.

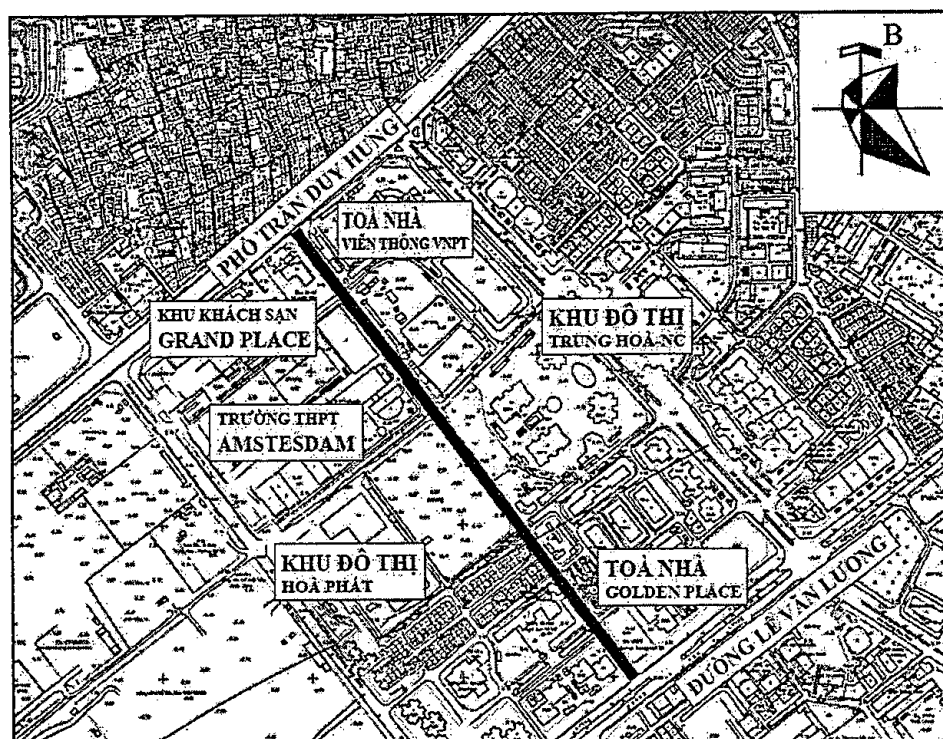
Dài: 500m; rộng: 12,5m (lòng đường 7m, vỉa hè mỗi bên 2,75m)

Đường trải nhựa át phan; có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua các tòa nhà: B1, B2, B3, B4, B5, A3, A4, A5, C1, C2, C3 khu chung cư Hancorp Plaza với khoảng 750 hộ dân, 2.800 nhân khẩu sinh sống ổn định.

Hoạ sĩ **Nguyễn Đỗ Cung** (1912-1977) quê ở phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ông tốt nghiệp khóa 5 Trường cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương, cùng với Nguyễn Gia Trí, Trần Bình Lộc... Sau Cách mạng tháng Tám, Nguyễn Đỗ Cung là một trong ba nghệ sĩ được vào Phủ Chủ tịch trực tiếp vẽ và nặn tượng về Bác Hồ. Khi toàn quốc kháng chiến (1946), Nguyễn Đỗ Cung tình nguyện tham gia đoàn quân Nam tiến. Năm 1947, ông là Chủ tịch Liên đoàn Văn hóa kháng chiến Liên khu V. Tại đây, ông đã mở nhiều lớp dạy vẽ ngắn ngày, với phương pháp đào tạo mới, ông đã góp phần đào tạo thế hệ họa sĩ mới, nhiều người đã trở thành họa sĩ có tiếng tăm. Ông vẽ không nhiều, nhưng mỗi tác phẩm lại là một công trình lớn, đánh dấu bước tiến dài với từng khuynh hướng hội họa. Ông là Viện trưởng đầu tiên của Viện Nghiên cứu Mỹ thuật, cũng là người có công đầu trong xây dựng Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Năm 1976, Nguyễn Đỗ Cung hoàn thành bức sơn dầu *Tan ca* - một trong những tác phẩm đẹp và tiêu biểu trong sự nghiệp sáng tác của ông. Tác phẩm này đã giành được giải nhất trong Triển lãm Mỹ thuật Toàn quốc năm 1976 và được lưu giữ trong Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam. Ông cũng là Đại biểu Quốc hội khóa I. Ông được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất, Huân chương kháng chiến hạng Ba, giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật đợt I năm 1996.

(Hội đồng tư vấn, Hội Mỹ thuật Việt Nam và UBND quận Cầu Giấy đề nghị)

Q. CẦU GIẤY



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN XUÂN LINH

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Trần Duy Hưng tại số nhà 115, đến ngã ba giao cắt đường Lê Văn Lương tại tòa nhà Golden Place.

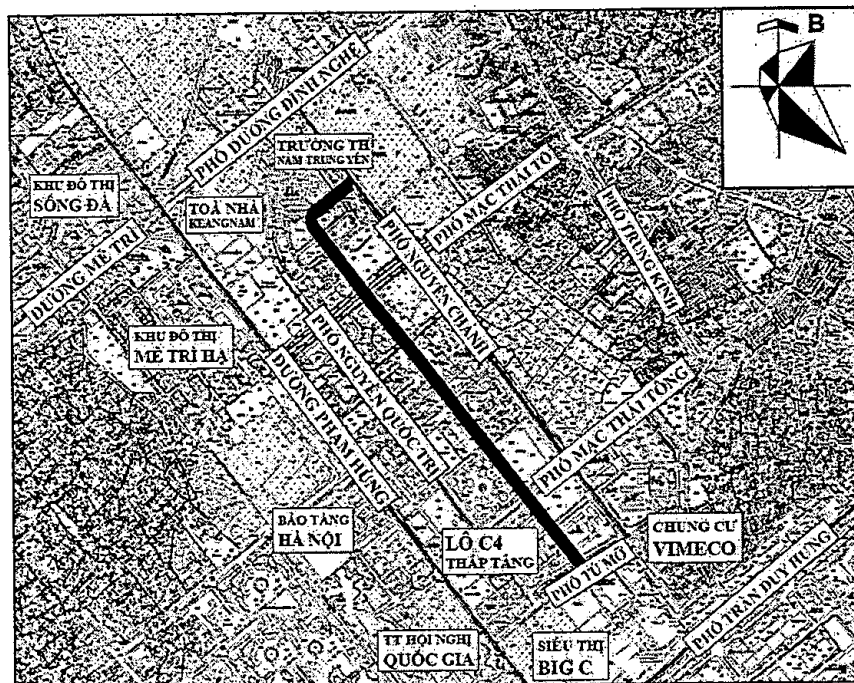
Dài: 720m; rộng: 17,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 3,5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua mặt sau trường PTTH Amstesdam, cung năng khiếu Louis, thuộc địa phận phường Trung Hòa (Cầu Giấy) và Nhân Chính (Thanh Xuân). Dân cư khoảng 500 hộ và 1.500 nhân khẩu sinh sống ổn định.

Nguyễn Xuân Linh (1909-1988) bí danh là Nam, Xuân, Cung, Hai. Ông sinh ra trong một gia đình nhà Nho giàu lòng yêu nước ở làng Nam Quang, Nam Đàn, Nghệ An. Năm 1925 ông tham gia phong trào đấu tranh của Hội Phục Việt đòi thả Phan Bội Châu, rồi tham gia mít tinh, biểu tình, truy điệu Phan Chu Trinh, viết báo, tuyên truyền cách mạng. Ông được kết nạp Đảng lớp đầu tiên ở Nghệ Tĩnh năm 1930, hoạt động tuyên truyền, vận động cách mạng tích cực, từng nhiều lần bị địch bắt, ra tù lại hoạt động. Năm 1932 ông tham gia thành lập Khu uỷ Vinh - Bến Thủy và được bầu làm Bí thư Khu uỷ, sau này ông là Bí thư Tỉnh uỷ Hà Tĩnh trong 2 giai đoạn: 1951-1954 và 1959-1972. Trong thời gian này, ông đã trực tiếp lãnh đạo Đảng bộ và nhân dân Hà Tĩnh đấu tranh chống Pháp và Mỹ, đề ra các kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa, tăng cường quốc phòng, tạo được những thành tựu có ý nghĩa lịch sử của Hà Tĩnh. Năm 1972, ông được bầu vào Ban Thường vụ Quốc hội. Với những cống hiến cho Đảng và Nhà nước, ông đã được tặng thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều huân huy chương cao quý khác. Trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã có một con đường mang tên ông.

(Hội đồng tư vấn, UBND quận Cầu Giấy và gia đình đề nghị)

Q. CẦU GIẤY



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỐ ĐÌNH NÚP (SAR)

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Chánh tại ô đất A5 và A7, đến ngã tư giao cắt phố Tú Mỡ tại điểm đối diện tòa chung cư CT4 Vimeco.

Dài: 1.000m; rộng: 20,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 5m)

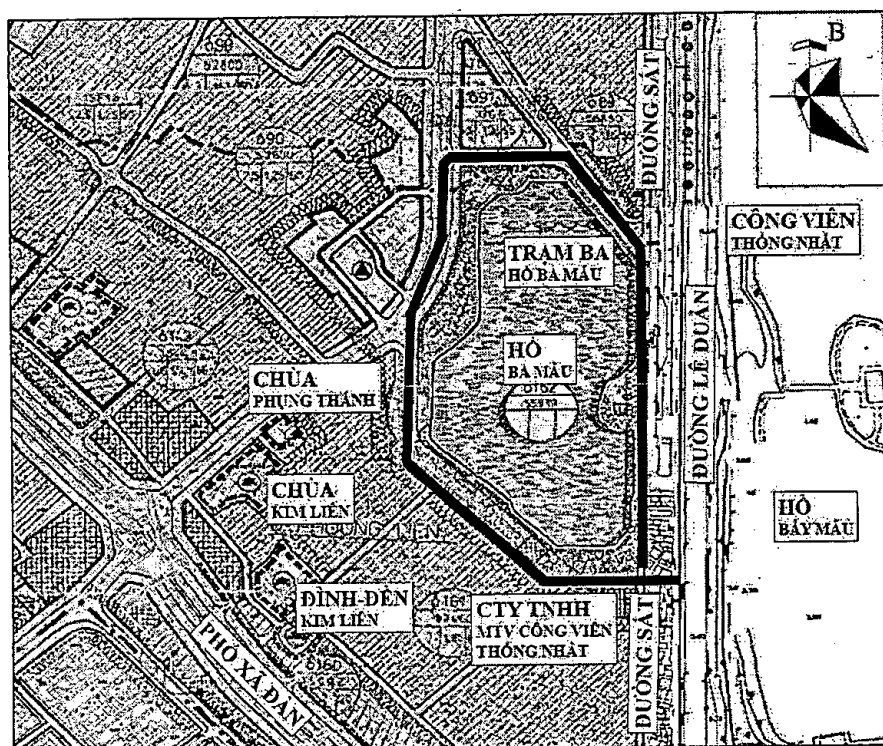
Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua trường Trung học cơ sở Lương Thế Vinh, các tòa nhà chung cư với khoảng hơn 1.000 hộ dân, 3.500 nhân khẩu sinh sống ổn định.

Đình Núp (1914 - 1999), còn có tên là Sar, người dân tộc Ba Na, quê ở làng Stor, xã Tơ Tung, huyện KBang, tỉnh Gia Lai. Ông tham gia cách mạng từ năm 1935, là người gây dựng phong trào chống Pháp cho đồng bào dân tộc thiểu số khu vực Tây Nguyên. Ông đã vận động đồng bào dân tộc tham gia các tổ du kích, xây làng chiến đấu chống các cuộc càn quét của quân đội Pháp, tiêu hao nhiều lực lượng địch. Sau hiệp định Genève, ông cùng đơn vị tập kết ra miền Bắc, sau đó trở về tham gia đánh Mỹ ở Tây Nguyên. Năm 1955, ông được kết nạp vào Đảng, năm 1963 vào chiến trường Miền Nam chiến đấu. Năm 1964, ông thăm Cộng hòa Cu Ba theo lời mời của Chủ tịch Fidel Castro. Ông từng đảm nhiệm các chức vụ: Chủ tịch Mặt trận tổ quốc tỉnh Gia Lai - Kontum (1976), Đại biểu Quốc hội khóa VI (1976 - 1981), Ủy viên UBTV Quốc hội khóa VI (1976 - 1981). Ông được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân (năm 1955), Huy hiệu Hồ Chí Minh, Huân chương Quân công hạng Ba, huân chương Chiến công hạng Nhất.

Ông là nhân vật chính, nguyên mẫu trong bộ tiểu thuyết *Đất nước đứng lên* của nhà văn Nguyên Ngọc, đã được dựng thành phim. Hình tượng của ông được xem là biểu tượng của ý chí Việt Nam anh hùng, của sức mạnh đại đoàn kết dân tộc. Tên ông đã được đặt cho một số tuyến đường và một số trường học ở Phú Yên, Đắk Lắk, Đà Nẵng.

(Hội đồng tư vấn, Viện Sử học và UBND quận Cầu Giấy đề nghị)

Q. ĐỒNG ĐA



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ Ô ĐỒNG LÂM

Cho đoạn phố chạy vòng quanh Hồ Ba Mẫu, điểm đầu và điểm cuối từ ngã ba giao đường Lê Duẩn tại số 354 (trụ sở Công ty TNHH một thành viên Công viên Thống Nhất).

Dài: 1.000m, rộng: 15-19m (lòng đường 9m, vỉa hè mỗi bên 3-5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư TDP 19, 25 phường Trung Phụng và TDP 16, 17, 23A, 32, 49 phường Phương Liên với khoảng 91 hộ, gần 400 nhân khẩu.

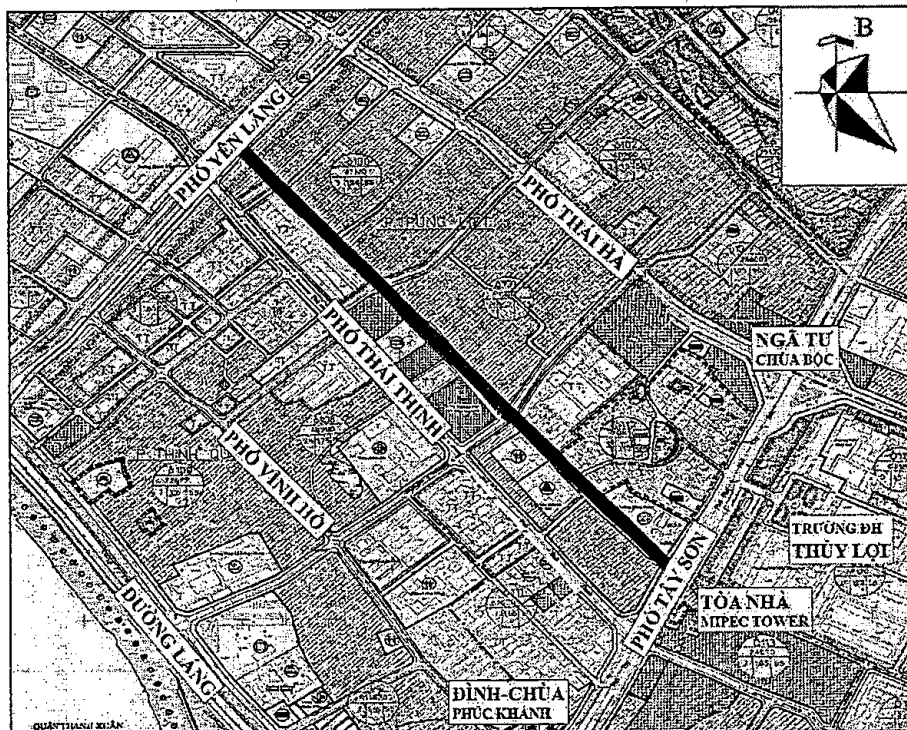
Đồng Lâm là tên gọi dân gian một cửa ô của Hà Nội có từ thế kỷ XIX trở về trước. Đây cũng là tên Nôm của làng Kim Liên (gốc là làng Kim Hoa). Xưa kia, ngoài làm ruộng, trồng màu, làng có nghề nhuộm vải nâu, nên còn có tên là Đồng Lâm. Phía Đông của làng có hai hồ lớn là hồ Bảy Mẫu và hồ Ba Mẫu. Đây là nơi xưa kia dân làng lấy bùn để “nhân bùn” cho vải màu nâu ngả sang màu đen. Vải the mua ở Nam Định hoặc các nơi khác về, người nội thành mang ra đây nhuộm nâu, màu bền đến rách không phai, nó là thứ vải Đồng Lâm may áo dài phụ nữ Hà Nội xưa. Làng còn có sông Kim Ngưu - một nhánh của sông Tô Lịch chảy qua, xuống Cầu Dền, Vĩnh Tuy, Thanh Trì. Ca dao cũ có câu:

Đồng Lâm có vải nâu non,
Có hồ cá rộng, có con sông dài.

Ô Đồng Lâm mở cửa qua tường phía Nam của tòa thành đất vòng giữa bao bọc khu dân cư của Kinh thành Thăng Long về phía Đông, nay kiến trúc cổ không còn. Nhân dân và chính quyền địa phương mong muốn được đặt tên tuyến đường trên địa bàn phường mang tên địa danh cổ, một cửa ô đã từng gắn bó với người dân, với lịch sử phố phường Thăng Long - Hà Nội để nhắc nhớ về truyền thống và giáo dục cho các thế hệ trẻ.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Đống Đa đề nghị)

Q. ĐÔNG ĐA



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN VĂN TUYẾT

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt cắt phố Tây Sơn tại số nhà 298, đến ngã ba giao cắt phố Yên Lãng tại số 53.

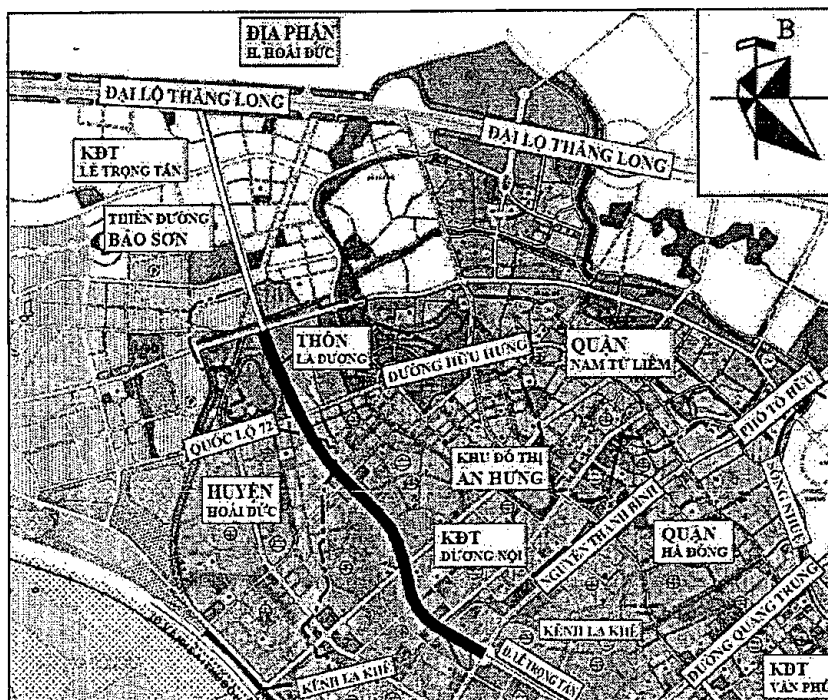
Dài: 838m; rộng: 10-12m (lòng đường 6m, vỉa hè mỗi bên 2-3m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè hai bên, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư sinh sống ổn định với khoảng 450 hộ, gần 2.000 nhân khẩu thuộc các TDP 1,2,3 phường Ngã Tư Sở và TDP 15, 21, 23, 24, 26, 28, 49, 50, 51 phường Trung Liệt.

Đô đốc Nguyễn Văn Tuyết (?-1802?) là danh tướng nhà Tây Sơn. Ông là người có sức mạnh, giỏi võ và từng sống du thủ du thực. Khi nghe tin Nguyễn Nhạc ở Tây Sơn chiêu mộ hào kiệt, ông lên sơn trại đầu quân, nhanh chóng được trọng dụng. Đầu năm 1788, sau khi Vũ Văn Nhậm bị giết tại Thăng Long, binh quyền của Nhậm được Nguyễn Huệ giao lại cho Ngô Văn Sở. Nguyễn Văn Tuyết (lúc này đã được thăng làm Đô đốc) là một trong số ít người được cử ở lại làm phụ tá. Cuối năm 1788 ông tham gia đại phá quân Thanh, thuộc bộ chỉ huy Bắc Hà do Đại tư mã Ngô Văn Sở đứng đầu. Trong lệnh xuất quân của Nguyễn Huệ ngày 30 tháng Chạp năm Mậu Thân, thì: “Đại đô đốc Lộc, Đô đốc Tuyết đốc xuất tả quân, trong đó gồm có thủy quân vượt biển vào sông Lục Đầu, rồi Tuyết vẫn kinh lý vùng Hải Dương để tiếp ứng với mặt Đông”. Về sau, ông tử trận trong cuộc chiến với quân của Gia Long, cũng có thuyết cho rằng ông tự vẫn cùng vợ. Ông được coi là một trong “Tây Sơn thất hổ tướng” cùng với Trần Quang Diệu, Võ Văn Dũng, câu nói nổi tiếng của ông là: “Ra sức trừ khử sự đau khổ cho dân, vì cả cõi đời này mà tiêu diệt hết mọi bất bình, đó là sở nguyện của ta”. Tên ông đã được đặt cho một con đường tại Quận 7 - TP HCM.

(Hội đồng tư vấn, Viện Sử học và UBND quận Đống Đa đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG DƯƠNG NỘI

Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Thanh Bình, đến ngã tư giao cắt đường tỉnh lộ 72.

Dài: 3.380m; rộng: 42m (lòng đường 21m, vỉa hè mỗi bên 8m, phân cách 5m)

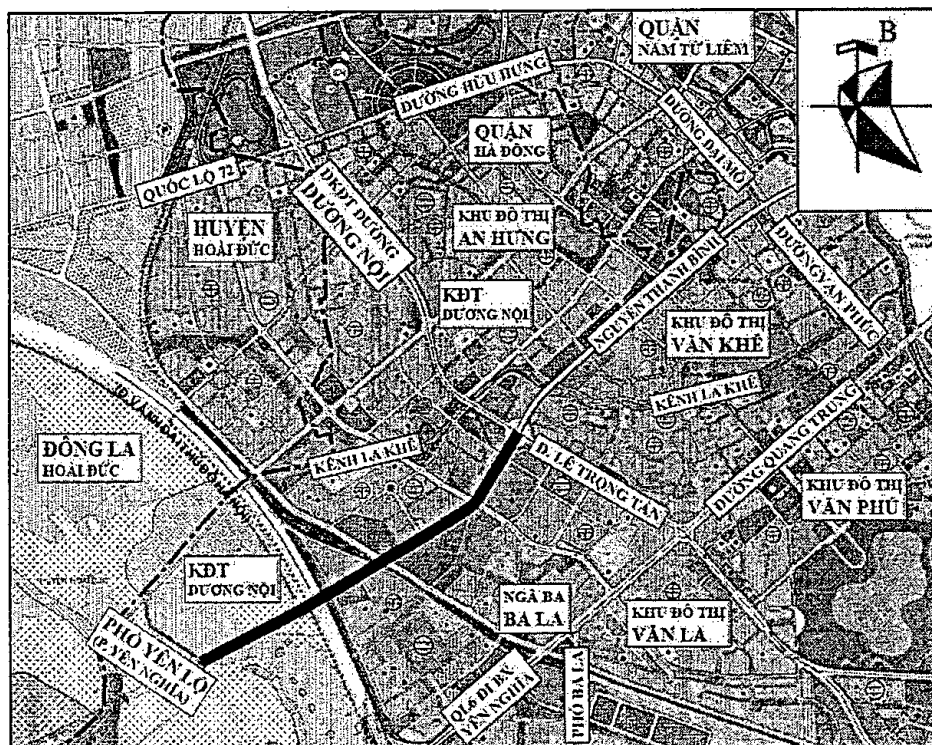
Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua khu đô thị Dương Nội, Khu dân cư thôn La Dương, nhà máy SYM, Công ty Thủy lợi, dân cư hai bên đường với khoảng 500 hộ, 2.000 nhân khẩu.

Dương Nội là tên địa danh cổ (tên xã, tên tổng của huyện Hoài Đức), nay là phường thuộc quận Hà Đông. Trong những năm đầu đấu tranh cách mạng, Dương Nội là xã duy nhất trong toàn tỉnh Hà Tây (cũ) 2 lần được chọn làm An toàn khu của Xứ uỷ Bắc Kỳ, nơi nuôi giấu và chở che nhiều cán bộ cao cấp của Đảng, bảo vệ an toàn cơ quan Đảng. Trên địa bàn phường có các di tích lịch sử, văn hoá nổi tiếng như đình La Cả với lễ hội đặc sắc 5 năm đại đám một lần, đã đi vào thơ ca dân gian: *Boi dăm, rước Giá, hội Thầy/ Vui thì vui vậy chả tây Giã La*. Người Dương Nội cần cù lao động, tạo ra cơ sở kinh tế chính là nền nông nghiệp và nghề dệt the lụa với những sản phẩm nổi tiếng cả nước, đã được ghi vào sử sách và ca dao. Dương Nội cũng là đất khoa bảng, nằm trong *Tứ danh hương* với 7 Tiến sĩ, 43 Hương cống từ đầu thế kỷ XVIII về trước.

Dương Nội ngày nay còn nổi tiếng với nghề trồng hoa đào, hàng năm cung cấp một lượng hoa đào rất lớn cho thành phố Hà Nội. Trong những năm gần đây phường Dương Nội có tốc độ đô thị hoá nhanh, đã hình thành các khu đô thị mới như: khu đô thị Lê Trọng Tấn, Dương Nội, An Hưng, nhiều dự án bệnh viện, trường học, trung tâm thương mại Aeon mall đang được xây dựng, tương lai phường sẽ phát triển nghề tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ cho thu nhập cao.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN TRÁC

Cho đoạn từ ngã tư giao phố Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Thanh Bình, đến ngã ba giao phố Yên Lỗ.

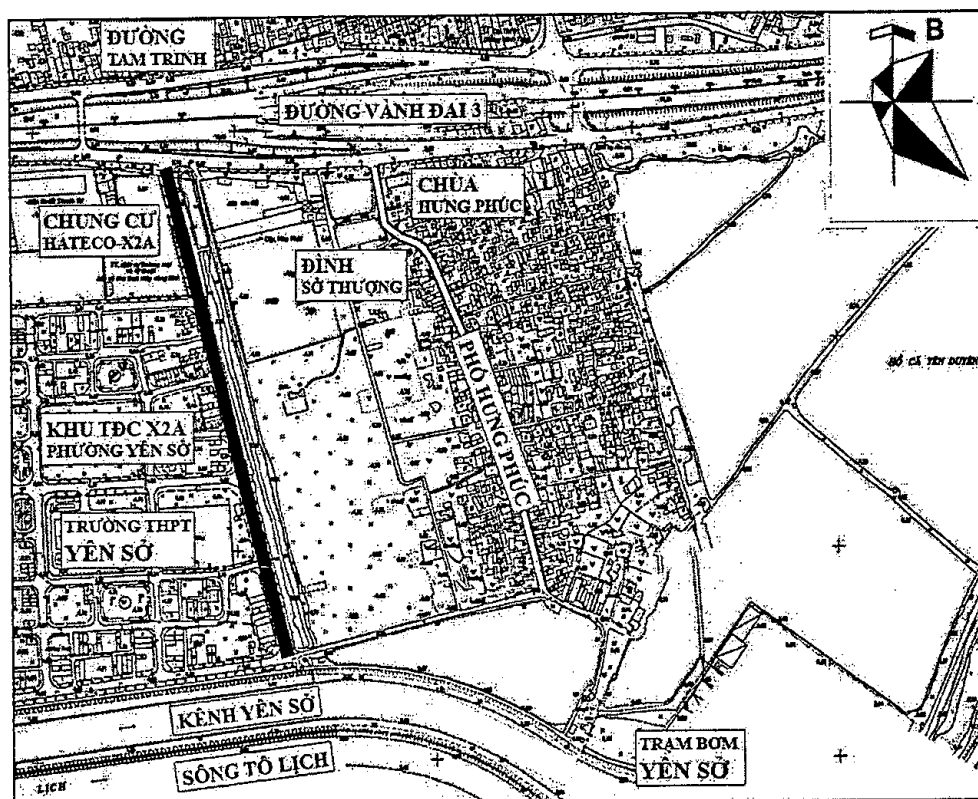
Dài: 2.400 m; rộng: 30m (lòng đường 21m, vỉa hè mỗi bên 3m, phân cách 3m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua KĐT Dương Nội, mặt bên KĐT Park City, KĐT Văn Khê, The Pride... cư dân các tòa chung cư đông đúc khoảng 2.000 hộ, với trên 8.000 nhân khẩu.

Nguyễn Trác (1904-1986), bí danh Thiều, quê ở huyện Điện Bàn, Quảng Nam. Từ cuối năm 1928, dưới tác động của cuộc bãi công ở xưởng đóng tàu Ba Son, ông cùng những đồng chí của mình tích cực tham gia hoạt động trong tổ chức Công hội đỏ ở hãng Grands Magasins Charner. Ông được kết nạp Đảng vào tháng 7/1930, sau đó được chỉ định làm Bí thư Chi bộ Charner, từ đây ông đã lãnh đạo cuộc đấu tranh của công nhân hãng Charner đòi cải thiện đời sống, ngày làm việc 8 giờ vào ngày 21/01/1931. Sau đó ông bị Pháp bắt, tra tấn dã man, kết án 10 năm tù cầm cố và đày đi Côn Đảo. Sau này ông đã giữ các vai trò quan trọng trong các phong trào, các mặt trận, đóng góp nhiều công lao cho đất nước như: Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam; Bí thư Xứ ủy Trung kỳ, Giám đốc Sở tư pháp Liên khu 4; Phó đoàn cán bộ Bộ Tư pháp về tiếp quản Hà Nội; Giám đốc Vụ hình hộ - Bộ Tư pháp; Phó Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao; Thứ trưởng Bộ Tư pháp; Phó Trưởng ban TT Ban Pháp chế TW; Đại biểu Quốc hội khóa II... Với những công lao đóng góp cho sự nghiệp cách mạng, ông được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất, truy tặng Huân chương Sao vàng năm 2013 và nhiều phần thưởng cao quý khác.

(Hội đồng tư vấn, UBND quận Hà Đông và gia đình đề nghị)

Q. HOÀNG MAI



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ HƯNG THỊNH

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường gom đường vành đai 3 tại chung cư Hateco, đến giáp kênh xả thải Yên Sở.

Dài: 500m; rộng: 11,5-13,5 (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 2-3m)

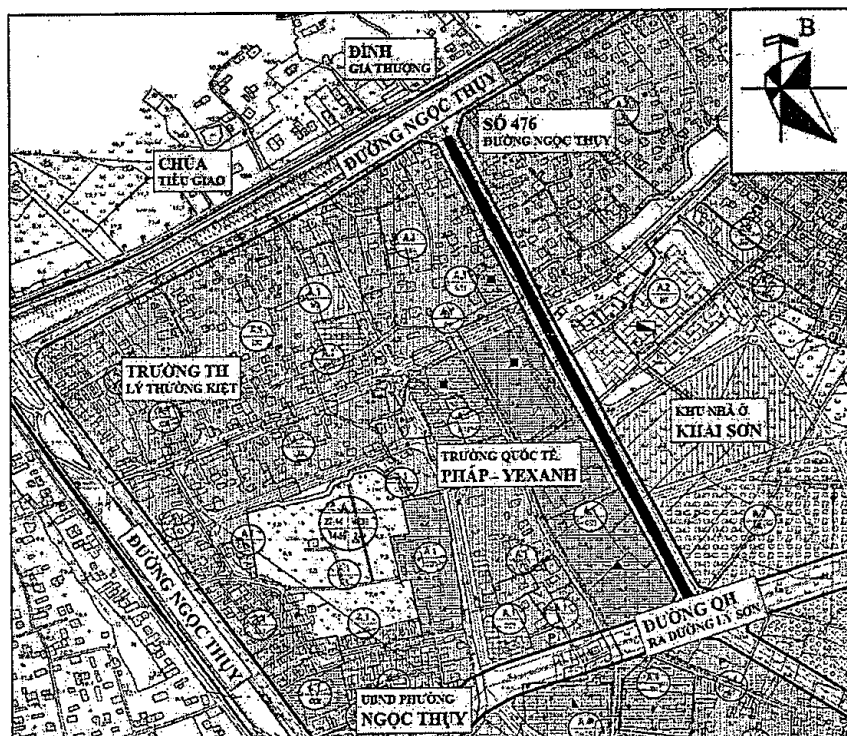
Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng. Đường đi qua khu giãn dân X2A phường Yên Sở, gồm 734 hộ dân với 2.292 nhân khẩu sinh sống dọc tuyến đường.

Hưng Thịnh là từ có ý nghĩa chỉ sự nổi lên và thịnh vượng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Đất nước **hưng thịnh** do phụ lão gây dựng” (Thư gửi phụ lão cả nước năm 1941), còn Thủ tướng Phạm Văn Đồng cũng từng nói: “Cần, kiệm, liêm, chính là đặc điểm của một xã hội **hưng thịnh**” (Bài: “Hồ Chủ tịch, hình ảnh của dân tộc”, tháng 8/1948).

Tuyến phố dự kiến đặt tên Hưng Thịnh đi qua tổ dân phố số 29 phường Yên Sở. Trên địa bàn phường có di tích chùa Hưng Phúc (còn gọi là chùa Sở Thượng) đã được xếp hạng cấp Quốc gia tại Quyết định số 95-1998-QĐ/BVHTT ngày 24/01/1998. Năm 2015, phố mang tên chùa Hưng Phúc đã được đặt đi qua 3 tổ dân phố số 24, 25 và 26. Nhân dân và chính quyền địa phương mong muốn được đặt tên tuyến đường gần đó mang tên Hưng Thịnh với mong muốn về một cuộc sống phát đạt, thịnh vượng, ấm no hạnh phúc.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hoàng Mai đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ GIA THƯỢNG

Cho đoạn từ ngã ba giao đường Ngọc Thụy tại số 476, đến đoạn giao đường dự án Khai Sơn tại sân bóng Trường quốc tế Pháp - Yexanh (Lucee Francois Alexandere Yersin).

Dài: 645m; rộng: 25,5m (lòng đường 15,5m, vỉa hè mỗi bên 10m)

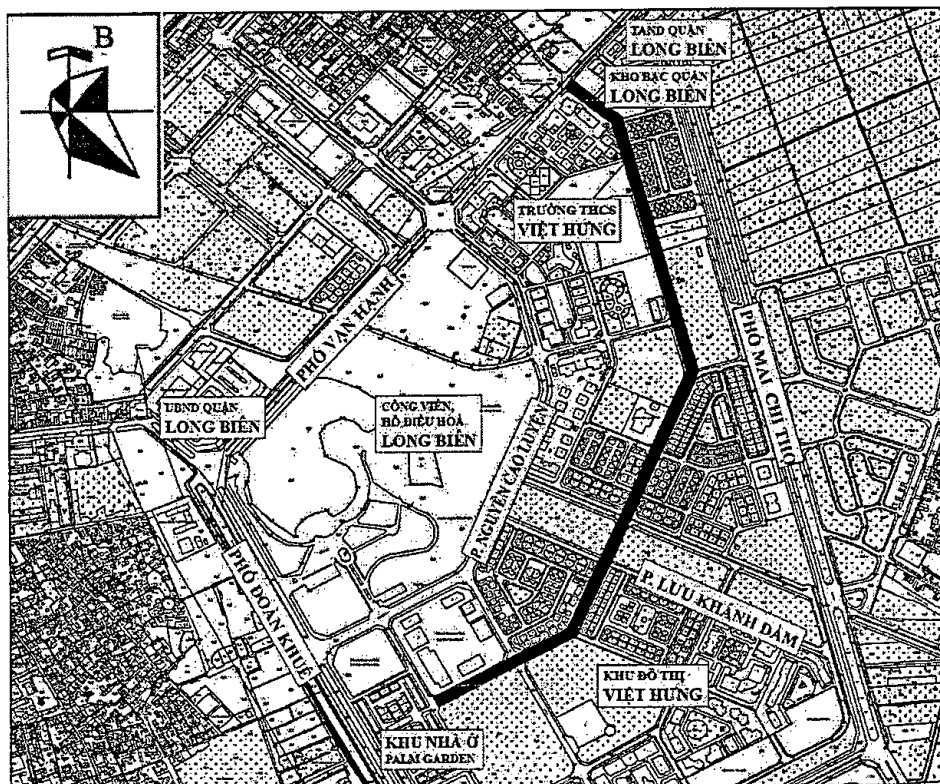
Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng; dân cư có 120 hộ, 450 nhân khẩu. Đường đi qua nhà văn hóa tổ 19 phường Ngọc Thụy, mặt sau trường quốc tế Pháp - Yexanh.

Gia Thượng xưa là tên một xã, sau là 1 trong 5 thôn thuộc xã Ngọc Thụy (gồm Bắc Biên, Bắc Cầu, **Gia Thượng**, Trung Hà và Yên Tân), nguyên là đất các xã Bắc Cầu, Gia Thượng, tổng Gia Thụy, huyện Gia Lâm, tỉnh Bắc Ninh và một phần đất tổng Tầm Xá, huyện Hoàn Long, tỉnh Hà Đông trước năm 1945. Sau năm 1953 đặt tên xã Ngọc Thụy thuộc quận VIII, ngoại thành Hà Nội. Năm 1961 là xã Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm. Cuối năm 2003 tách huyện Gia Lâm, Ngọc Thụy thuộc quận Long Biên, thành phố Hà Nội cho đến nay.

Gia Thượng là một trong những làng cổ, có nhiều di tích lịch sử văn hóa. Tại đây còn có dấu vết thành Điều Diêu ở thế kỷ XV. Trên địa bàn phường có đình Gia Thượng được xây dựng phía ngoài đê bên hữu ngạn sông Đuống, thờ 5 vị Thần hoàng: Linh Lang Đại vương, Cao Sơn Đại vương, Thần Giang Khẩu Đại vương (Thần cửa sông), Minh Trự Đại vương và Minh Khiết Đại vương (2 vị nhân thần thời Lý có công với dân sở tại).

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ BÙI THIỆN NGỘ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Vạn Hạnh, cạnh Kho bạc nhà nước quận Long Biên, đến đoạn giao phố DKĐT Ngô Viết Thụ tại mặt trước tòa nhà Palm Garden.

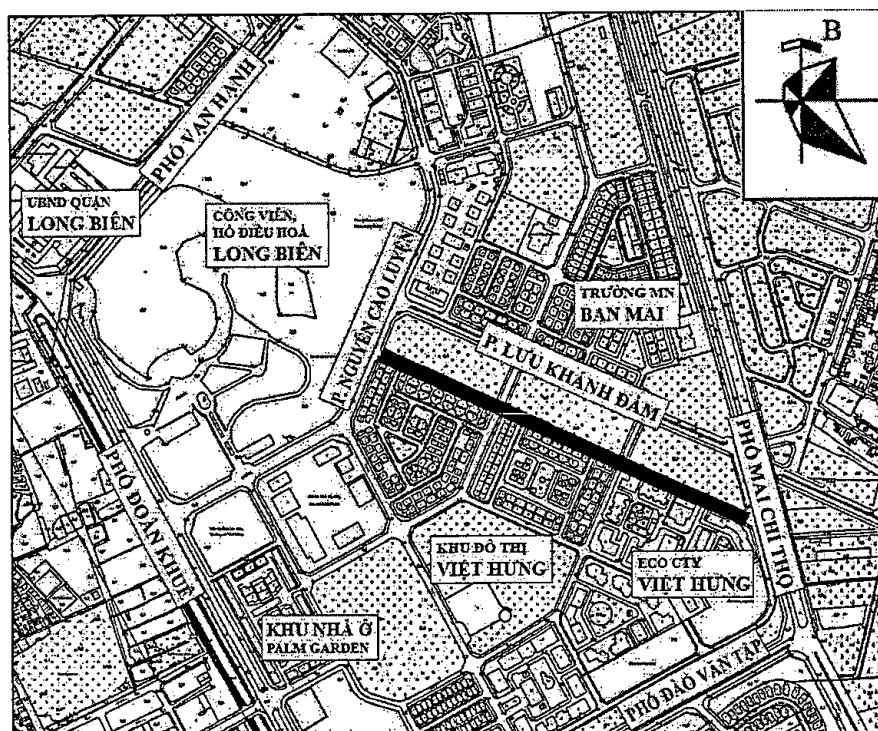
Dài: 1.600m; rộng: 19,5m (lòng đường 13,5m, vỉa hè mỗi bên 3m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng; dân cư có 350 hộ, 1500 nhân khẩu. Đường đi qua kho bạc nhà nước Long Biên, Trung tâm y tế quận và khu đô thị Việt Hưng.

Thượng tướng **Bùi Thiện Ngộ** (1929-2006) quê ở Tân Định, TP Hồ Chí Minh. Ông tham gia hoạt động trong phong trào Việt Minh từ sau Cách mạng tháng Tám, được kết nạp Đảng năm 1947. Trong quá trình công tác, ông đã giữ nhiều chức vụ quan trọng: Ủy viên Trung ương Đảng các khóa VI, VII, Ủy viên Bộ Chính trị khóa VII, nguyên Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an; đại biểu Quốc hội khóa IX, Ủy viên Ủy ban Quốc phòng và an ninh của Quốc hội khóa IX... Suốt cuộc đời, ông luôn tận tâm, tận lực vì công việc được Đảng và Nhà nước giao phó. Luôn gương mẫu, hy sinh những lợi ích cá nhân vì việc chung, vì lợi ích của đất nước. Trong kỷ ức những người thân, bạn bè, đồng chí, đồng đội, cố Bộ trưởng Bộ Công an - Thượng tướng Bùi Thiện Ngộ là một người sống giản dị, thanh bạch đến mức đôi khi thành khắc khổ, nhưng luôn là tấm gương được tất cả mọi người yêu mến, kính phục vì nhân cách sống cao đẹp của mình. Với những cống hiến cho ngành Công an và những đóng góp cho Đảng, Nhà nước, ông đã được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh; Huân chương Kháng chiến hạng Nhất và nhiều huân, huy chương khác.

(Hội đồng tư vấn, Bộ Công An và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

————— TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN VĂN NINH

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại toà nhà BT7, đến phố Mai Chí Thọ tại mặt sau khu ECO City Việt Hưng.

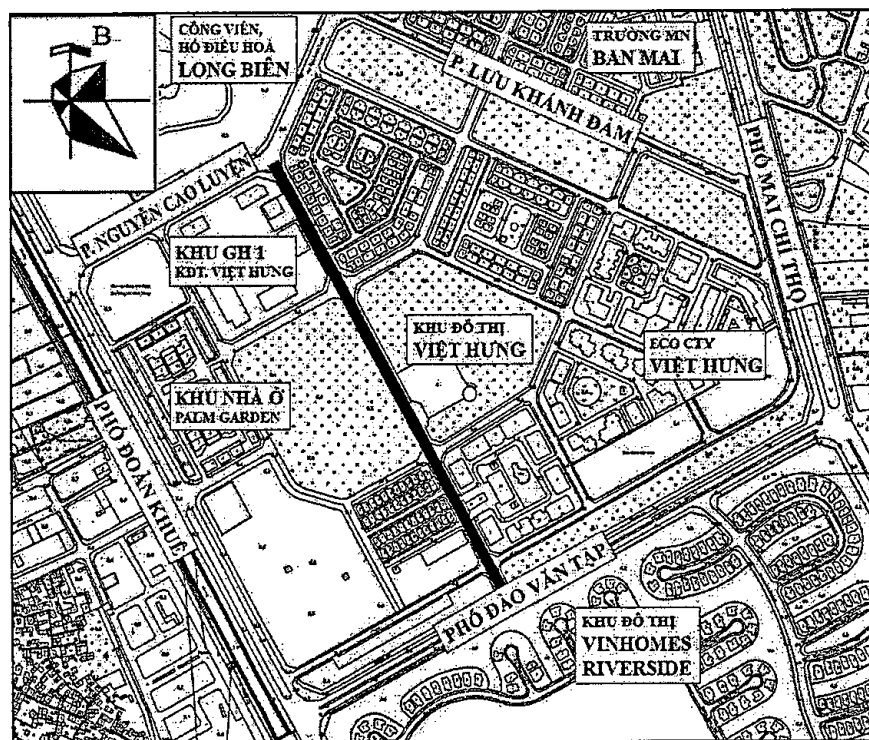
Dài: 715m; rộng: 19,5m (lòng đường 13,5m, vỉa hè mỗi bên 3x2m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hạ tầng cơ sở ổn định, dân cư có 160 hộ với 640 nhân khẩu.

KTS Nguyễn Văn Ninh (1908-1975) quê ở làng Đông Kinh (còn gọi là làng Quan), thị xã Lạng Sơn trong một gia đình người Tày có truyền thống giáo dục và cách mạng. Khi học ở trường Bưởi, Nguyễn Văn Ninh từng tham gia bãi khóa, truy điệu Phan Chu Trinh. Ông tốt nghiệp thủ khoa Kiến trúc khóa 2 (và là khóa đầu tiên của khoa Kiến trúc) Trường Mỹ thuật Đông Dương. Ông trở thành Kiến trúc sư cung đình Huế, đặt nhiều dấu ấn trong thiết kế, tu bổ và xây dựng nội ngoại thất các cung điện, lăng tẩm. Tháng 2/1945 ông làm Phó Chủ tịch UB Kháng chiến hành chính tỉnh Lạng Sơn. Năm 1950 Bác Hồ ký sắc lệnh 59 điều ông làm Giám đốc Vụ Kiến trúc, Nguyễn Cao Luyện là Phó Giám đốc thuộc Bộ Giao thông Công chính. Ông đặt dấu ấn mạnh mẽ ở các công trình kiến trúc: Đài liệt sỹ, Lễ đài Ba Đình đón Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 1955 với phong cách khai thác kiến trúc cổ có mái cong và Lễ đài sử dụng kiên cố năm 1960 với phong cách chiết trung, sử dụng kiểu kiến trúc tân cổ điển châu Âu. Đặc biệt là thiết kế và chỉ đạo thi công ngôi nhà sàn trong Phủ Chủ tịch để Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc. Cụm công trình kiến trúc đã được Chủ tịch nước tặng Giải thưởng Nhà nước đợt I năm 2001. Ông được Bác Hồ tặng huy hiệu 2 lần và gọi thân mật với tên *chú Kiến*. Sau này, ông cũng là người tham gia với nhóm KTS thiết kế một trong số phương án xây dựng Lăng Bác, được đánh giá tốt.

(Hội đồng tư vấn, Hội KTS Việt Nam và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

4. Đặt tên: PHỐ NGÔ HUY QUỲNH

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại Tòa GH1 KĐT Việt Hưng, phường Việt Hưng, đến ngã ba giao đường Đào Văn Tập.

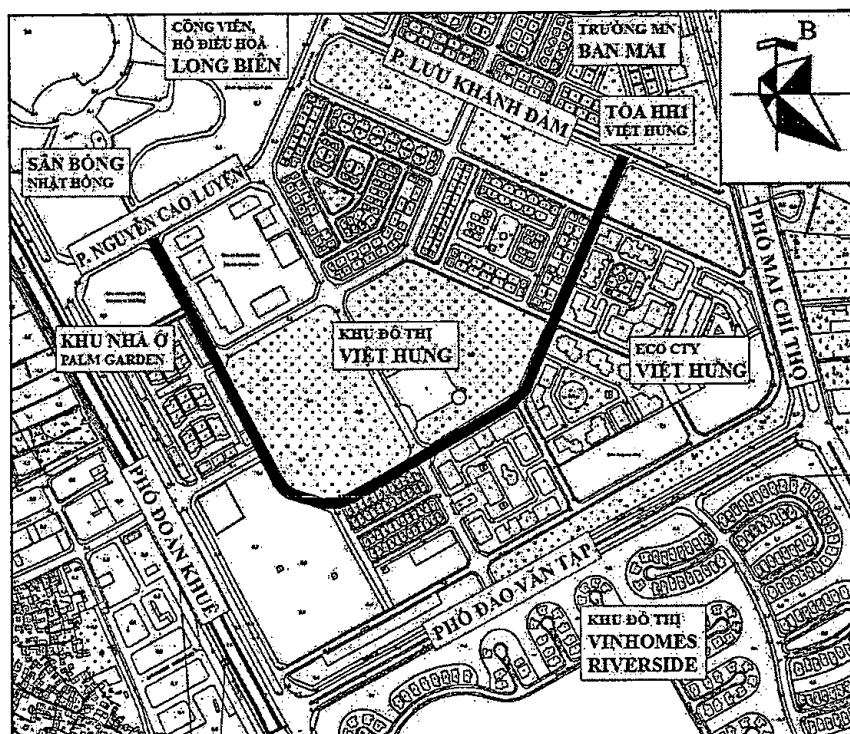
Dài: 694m; rộng: 18,5-22,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 4-6m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hạ tầng cơ sở ổn định, dân cư có 250 hộ với 1.000 nhân khẩu.

GS. KTS Ngô Huy Quỳnh (1920-2003) quê ở huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Ông là một trong những học trò xuất sắc khóa cuối cùng của Trường Mỹ thuật Đông Dương. Năm 1943, sau khi tốt nghiệp, ông tham gia Việt Minh và được bầu làm Ủy viên BCH Hội Văn hóa cứu quốc. Ngày 1/9/1945, ông được giao trọng trách thiết kế và dựng Lễ đài Độc lập để Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước VNDCCH cùng Chính phủ lâm thời ra mắt quốc dân đồng bào. Năm 1947, ông cùng các KTS. Nguyễn Cao Luyện, Trần Hữu Tiềm, Hoàng Như Tiếp sáng lập Đoàn Kiến trúc sư Việt Nam (tiền thân của Hội Kiến trúc sư VN ngày nay). Ông trực tiếp chủ trì lập Đồ án Quy hoạch Thủ đô Hà Nội với sự giúp đỡ của chuyên gia Liên Xô, đặt nền móng cho lĩnh vực thiết kết và xây dựng nhà ở của ngành Xây dựng VN. Ông tham gia giảng dạy, có nhiều công trình nghiên cứu về kiến trúc, xây dựng được đánh giá cao, được phong hàm Giáo sư năm 1984. Ông được tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Ba, Huân chương Hữu nghị của Nhà nước Lào... Ông là một nhà lý luận uyên thâm, một cây đại thụ của nền kiến trúc đương đại Việt Nam. Tài năng, phẩm chất trong con người GS. KTS Ngô Huy Quỳnh đã tạo nên một nhân cách, một tấm gương cho không chỉ các kiến trúc sư Việt Nam mà cho cả thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay và mai sau.

(Hội đồng tư vấn, Hội KTS Việt Nam và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

————— TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

5. Đặt tên: PHỐ NGÔ VIỆT THỤ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại sân bóng Nhật Hồng, đến ngã ba giao phố Lưu Khánh Đàm tại điểm đối diện HH04 KĐT Việt Hưng.

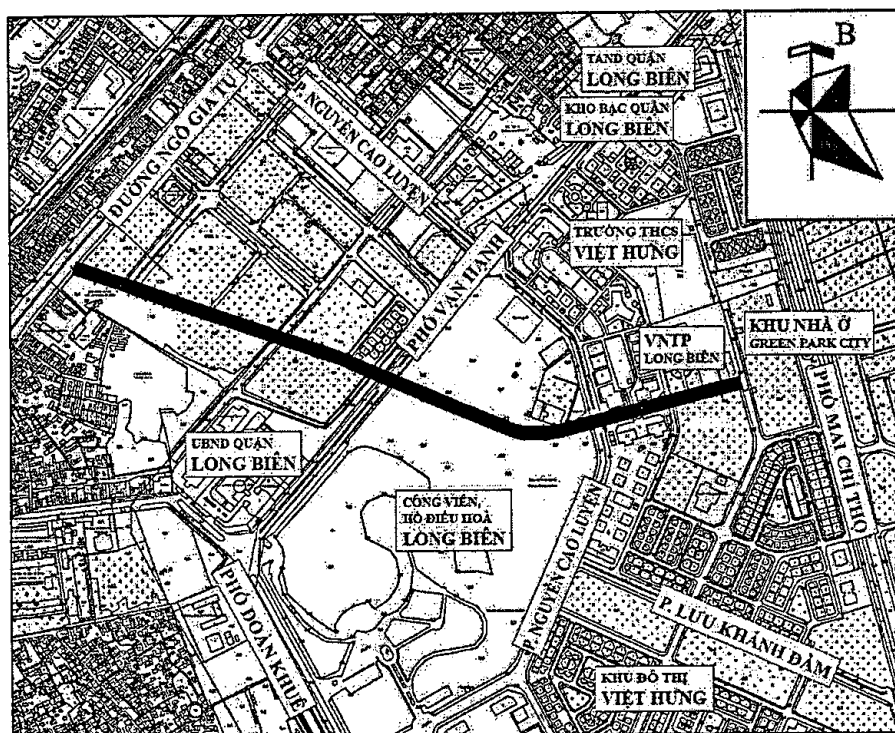
Dài: 1.200m; rộng: 18,5-22,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 4-6m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hạ tầng cơ sở ổn định, dân cư có 350 hộ với 1400 nhân khẩu.

KTS. Ngô Viết Thụ (1926-2000) quê ở Thừa Thiên Huế. Ông tốt nghiệp trường Cao đẳng Kiến trúc tại Đà Lạt, trường Mỹ thuật Paris. Năm 1955, ông nhận giải nhất *Giải thưởng lớn Rôma về kiến trúc*, thường được gọi là *Khôi nguyên La Mã*, và tốt nghiệp kiến trúc sư D.P.L.G. Ông là thành viên Hội Kiến trúc Sư Pháp SADG từ 1955 và thành viên Kiến trúc sư đoàn Việt Nam từ năm 1958. Năm 1962, ông là người châu Á đầu tiên trở thành Viện sĩ danh dự của Viện Kiến trúc Hoa Kỳ. Sau năm 1975, ông là cố vấn BCH Hội Kiến trúc sư VN, cố vấn BCH Hội Kiến trúc sư TP HCM các nhiệm kỳ I, II, III, IV và là thành viên tổ chuyên gia tư vấn kiến trúc cho Thủ tướng Võ Văn Kiệt. Ông đã thiết kế nhiều công trình xây dựng lưu dấu ấn đầy giá trị về kỹ thuật lẫn mỹ thuật, nổi bật là Dinh Độc Lập, Viện Đại học Huế, Viện Nguyên tử Đà Lạt, Khu công nghiệp An Hòa Nông Sơn, Tổ hợp Khách sạn Hương Giang tại Huế, trường Đại học Nông nghiệp Thủ Đức (1975), Tòa Đại sứ của Việt Nam tại Anh... Những công trình của ông là sự kết hợp giữa triết lý Á Đông và phong cách kiến trúc cổ điển châu Âu. Ngoài kiến trúc, ông còn rất tài năng trong lĩnh vực hội họa với các bức tranh nổi tiếng *Thần tốc*, *Hội chợ*, *Bến Thuyền* và bộ tranh *Sơn hà cảm tử*, được treo trong Dinh Độc Lập. Trong các tác phẩm của ông, các yếu tố mỹ thuật và kỹ thuật luôn mang tính đổi mới và sáng tạo, ẩn tàng một bản sắc độc đáo và triết lý sâu sắc.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

6. Đặt tên: PHỐ TRẦN VĂN TRÀ

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Ngô Gia Tự tại số 366, đến ngã ba giao tuyến DKĐT Ngô Viết Thụ.

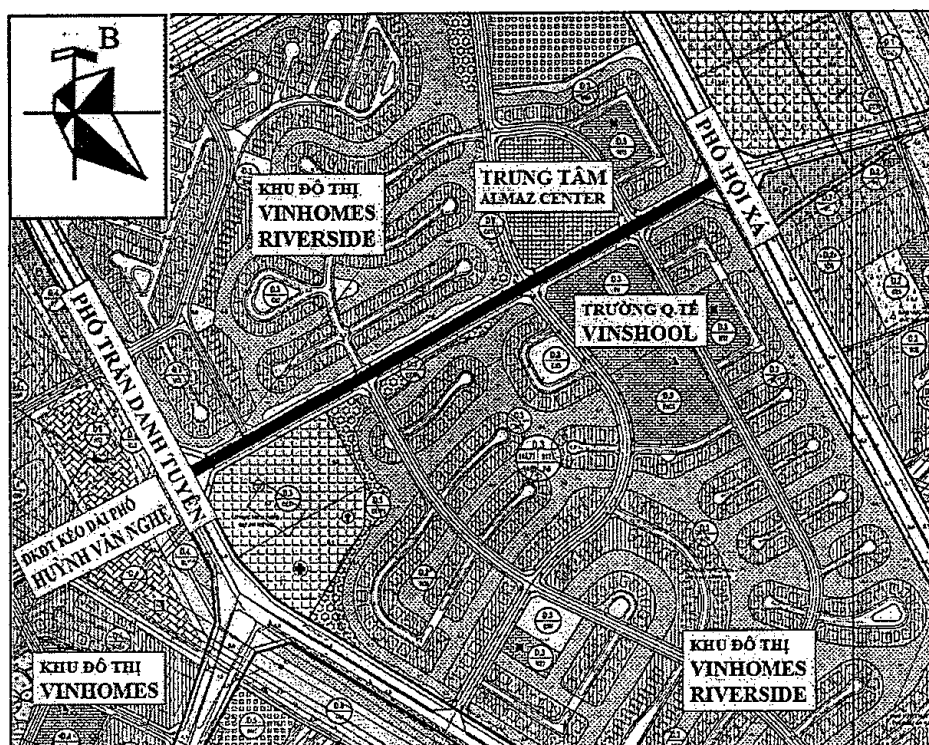
Dài: 1.200m; rộng: 18,5-22,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 4-6m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan; có vỉa hè, có cây xanh, điện chiếu sáng, hạ tầng cơ sở ổn định, đường cắt qua các phố Phan Văn Đáng, phố Vạn Hạnh, phố Nguyễn Cao Luyện, dân cư có 150 hộ với trên 600 nhân khẩu.

Thượng tướng **Trần Văn Trà** (1919-1996) tên thật là Nguyễn Chấn, bí danh Tư Chi, Tư Nguyễn, Ba Trà, quê ở xã Tịnh Long, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi. Ông hoạt động cách mạng từ cuối những năm 1930, gia nhập Đoàn thanh niên Dân chủ Huế và Đảng Cộng sản Đông Dương. Ông là một vị tướng tài năng đức độ, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giải phóng, xây dựng và phát triển đất nước, kinh qua nhiều chức vụ: Tư lệnh kiêm Chính ủy Khu Sài Gòn - Chợ Lớn, Tư lệnh Phân khu Miền Đông Nam Bộ, Phó Tổng tham mưu trưởng QĐNDVN, Giám đốc Học viện quân chính và Chánh án Tòa án quân sự TW, Tư lệnh Quân giải phóng miền Nam, Chủ tịch Ủy ban Quân quản Sài Gòn - Gia Định, Tư lệnh kiêm Chính ủy Quân khu 7, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng. Năm 1974, ông được thăng hàm Thượng tướng. Ông đã được tặng thưởng nhiều huân huy chương như Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Quân công hạng nhất, hạng ba, Huân chương Chiến thắng hạng nhất. Tên của ông đã được đặt cho các đường, phố tại Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng và Đồng Nai.

(Hội đồng tư vấn, Bộ Quốc phòng và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

 TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

7. Đặt tên: PHỐ ĐÌNH ĐỨC THIỆN

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Hội Xá tại Khu đô thị Vinhomes Riverside, đến ngã tư giao Trần Danh Tuyên và phố dự kiến DKĐT kéo dài Huỳnh Văn Nghệ.

Dài: 860m; rộng: 30m (lòng đường 15m, vỉa hè mỗi bên 5m, dải phân cách 5m)

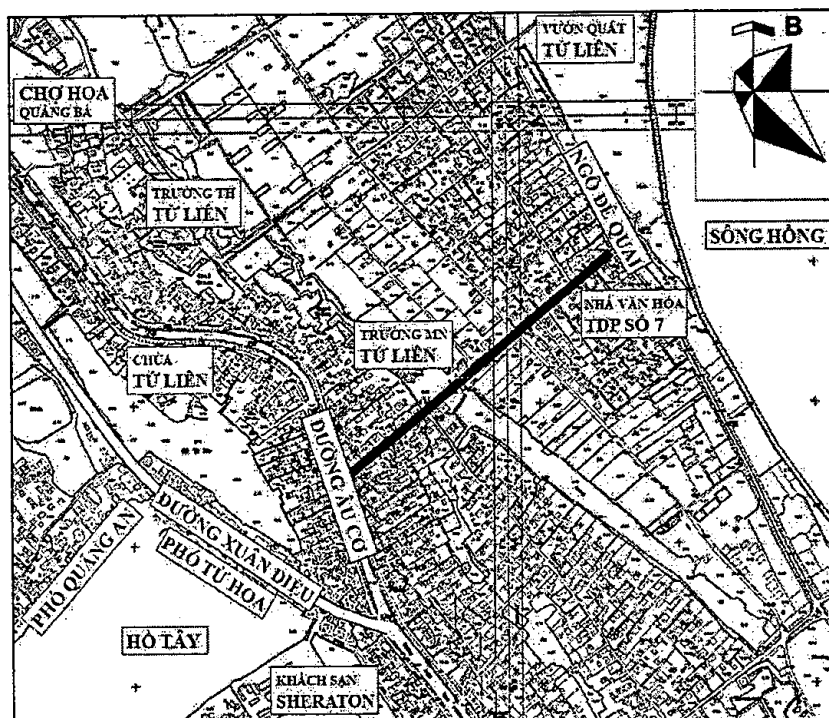
Đường đôi, trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hạ tầng cơ sở ổn định, dân cư có 50 hộ với 200 nhân khẩu.

Đình Đức Thiện (1913-1987) tên thật là Phan Đình Dinh, quê xã Nam Vân, huyện Nam Ninh, tỉnh Nam Định. Ông giác ngộ cách mạng rất sớm, hoạt động từ những năm 1930. Trong suốt cuộc đời hoạt động, ông có nhiều cống hiến cho cách mạng, Đảng và Nhà nước. Ông là một trong những người lãnh đạo chủ chốt trong việc xây dựng và quản lý vận hành tuyến đường ống dẫn dầu chiến lược từ biên giới phía Bắc đến miền Đông Nam Bộ, là kỳ tích của quân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, được mệnh danh là “*Anh cả của ngành giao thông vận tải*”. Ông nguyên là Ủy viên BCH Trung ương, Bộ trưởng Bộ Cơ khí Luyện kim, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải, Thượng tướng QĐNDVN...

Với những đóng góp đó, ông đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương cao quý, trong đó có Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Quân công hạng nhất, Huân chương Chiến công hạng I, Huân chương Chiến thắng hạng I, Huân chương Chiến sĩ Giải phóng, Huân chương Quân kỳ Quyết thắng.

(Hội đồng tư vấn, Bộ Giao thông Vận tải và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. TÂY HỒ



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: **PHỐ TỨ LIÊN**

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Âu Cơ tại số 126, đến ngã ba tiếp giáp đề quai Tứ Liên tại Trường Tiểu học Tứ Liên (cơ sở 2).

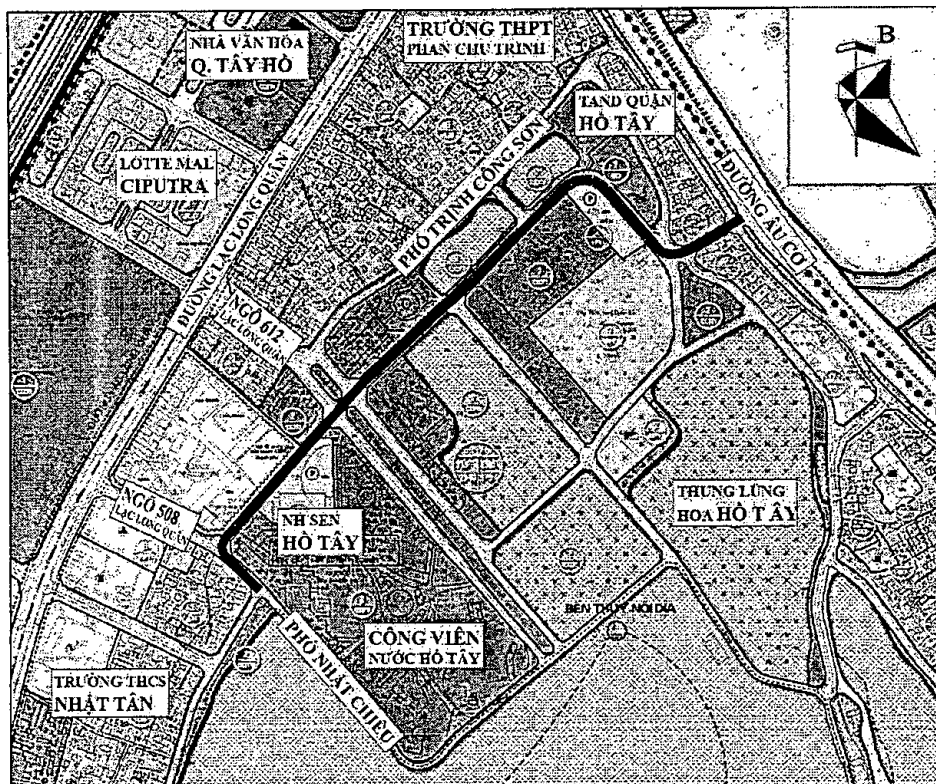
Dài: 512m; rộng: 18,5 (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 4m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, có cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư ổn định, với 1.674 hộ, 5.895 nhân khẩu (10/32 tổ dân phố). Đường đi qua trụ sở UBND phường Tứ Liên, Công an phường Tứ Liên, trường Mầm non Tứ Liên, Trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Tứ Liên.

Tứ Liên là tên một phường thuộc quận Tây Hồ, TP Hà Nội. Trước năm 1956, vùng đất Tứ Liên có tên là Tứ Tổng. Thời nhà Lý (1010-1225), triều đình chủ trương mở mang thành Đại La để xây dựng kinh đô Thăng Long nên nhiều cư dân phải chuyển đi lập nghiệp ở nơi khác. Một bộ phận dân cư của 4 tổng thuộc vùng Đâu Đông, Đâu Đê (nay là khu vực Giảng Võ, Quận Ngự) phải di chuyển đến vùng bãi ven sông Hồng ở phía bắc kinh thành cùng nhau khai hoang, trồng trọt, tạo dựng cuộc sống trên vùng đất sa bồi ven sông. Trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc ta, Tứ Tổng là một căn cứ vững chắc ngay trong lòng địch. Nhân dân nơi đây hiền lành, chất phác, nhưng khi Tổ quốc lâm nguy họ sẵn sàng xả thân, lập những chiến công như huyền thoại, góp phần làm nên trang sử hào hùng của quân và dân Hà Nội. Trong những chiến công ấy phải kể tới cuộc rút quân thần kỳ của Trung đoàn Thủ đô những ngày đầu toàn quốc kháng chiến năm 1946. Trên địa bàn phường có các ngôi đình, chùa cổ kính, là những minh chứng về các giá trị văn hoá, lịch sử của Tứ Liên như chùa Vạn Ngọc (xếp hạng cấp Quốc gia), đình, chùa Tứ Liên, chùa Ba Làng, đình Ngọc Xuyên, đình Nội Châu. Nhân dân và chính quyền địa phương mong muốn được đặt tên tuyến đường đi qua trụ sở hành chính phường mang tên Tứ Liên để luôn tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Tây Hồ đề nghị)

Q. TÂY HỒ



GHI CHÚ:

TUYÊN PHỐ DƯ KIẾN ĐẤT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ VŨ TUẤN CHIÊU

Cho đoạn từ ngã ba giao đường Âu Cơ tại số 431, đến ngã ba đường tiếp nối phố Nhật Chiêu tại tổ dân phố số 19.

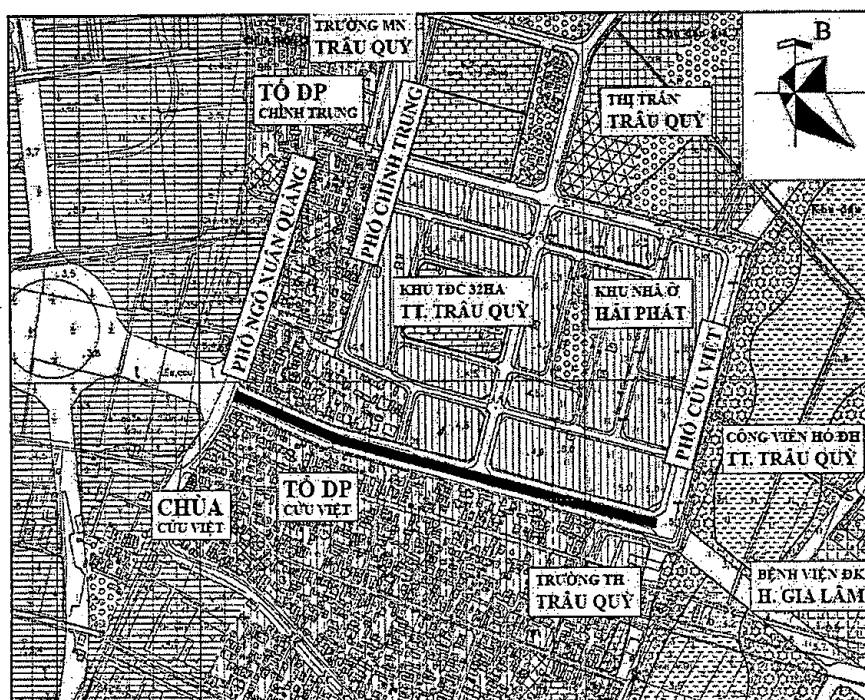
Đài: 1.600m; rộng: 11,5-13,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 2-4m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư ổn định, có 700 hộ, 4.100 nhân khẩu, đi qua trụ sở Công an phường Nhật Tân, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Công viên nước Hồ Tây, nhà hàng Sen Hồ Tây...

Vũ Tuấn Chiêu (1426 - ?) còn có tên khác là Vũ Tuấn Thiệu, tên tự là Đôn Hối, nguyên quán làng Xuân Lôi, xã Cổ Da, huyện Tây Chân (nay thuộc xã Nam Hùng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định), sinh sống tại làng Nhật Thiên (nay là phường Nhật Tân, quận Tây Hồ). Khoa thi Ất Mùi (1475) niên hiệu Hồng Đức năm thứ 6 đời Lê Thánh Tông, ông đỗ đầu kỳ thi Đình, xướng danh Trạng nguyên. Ông làm quan, trải nhiều chức vụ, trong đó có Tả thị lang bộ Lại, tước Đặc tiến Kim tử vinh lộc đại phu. Công danh sự nghiệp mà ông đạt được có đóng góp không nhỏ của người vợ hiền tần tảo Trần Thị Chìa. Không rõ năm mất của Vũ Tuấn Chiêu, gia phả chỉ chép ông qua đời vào ngày 29/8, phân mộ táng tại xứ Đồng Xù, xã Phú Xá, tổng Phú Gia, huyện Từ Liêm (Nhật Tân ngày nay). Triều đình truy phong ông là “Tuần lương Quang ý tôn thần”, tặng thêm “Dực bảo Trung hưng, linh phù tôn thần”. Hiện nay, tại nhà thờ chính của Vũ Tuấn Chiêu ở Nam Định vẫn còn lưu giữ được tấm bia đá ghi hành trạng và nhiều đôi câu đối ca ngợi sự thành đạt và công lao của ông đối với dân với nước.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Tây Hồ đề nghị)

H. GIA LÂM



GHI CHÚ:

TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: PHỐ THÀNH TRUNG

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Ngô Xuân Quảng tại số 333, đến khu nhà ở thấp tầng Hải Phát.

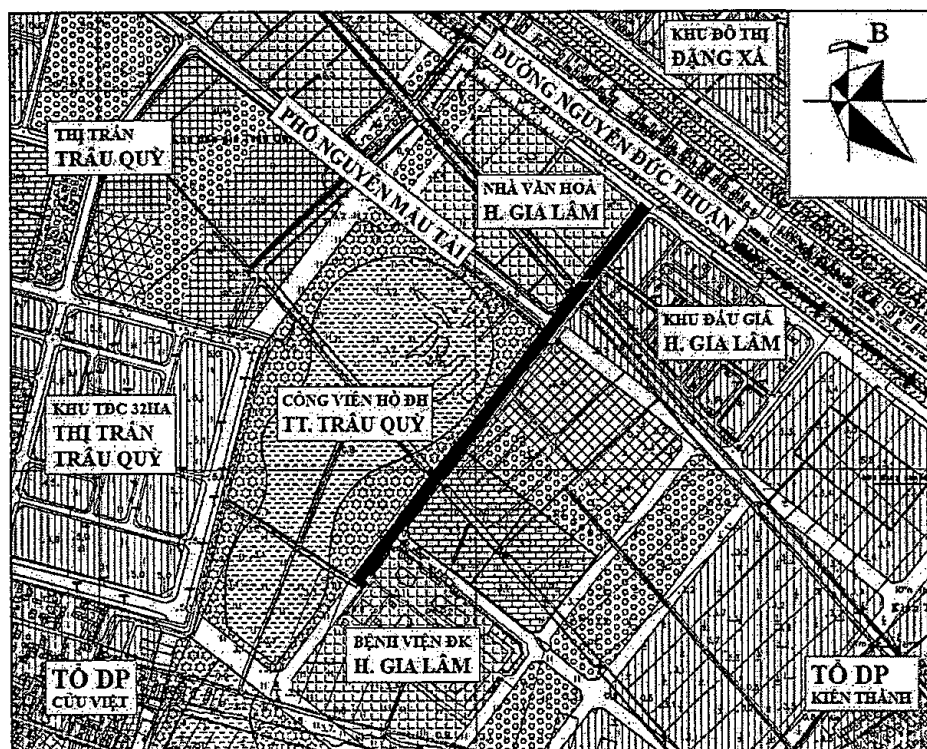
Dài: 596m; rộng: 26m (lòng đường 13m, vỉa hè mỗi bên 6,5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, 115 hộ dân với 362 nhân khẩu.

Thành Trung là là tên một trong 12 Tổ dân phố thuộc thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm gồm: Chính Trung, Cửu Việt, Kiên Thành, Kiên Trung, Vườn Dâu, Voi Phục, An Đào, Bình Minh, An Lạc, Đào Nguyên, **Thành Trung**, Nông Lâm. Đầu thế kỷ XIX nơi đây vốn là một vùng bãi sậy, đồng hoang, sau dân các vùng Hưng Yên, Hà Đông, Nam Định, Hà Nam... đến khai hoang, cải tạo thành đồng và hình thành các ấp trại nhỏ. Khi Pháp xâm lược hình thành ở đây đồn điền Macty. Năm 1948 khu đồn điền này có tên là xã Quang Trung, rồi Quang Trung 1. Năm 1966 xã Quang Trung 1 đổi tên thành xã Trâu Quỳ, từ ngày 01/4/ 2005 đến nay là TT Trâu Quỳ, tên các ngõ, xóm xưa cũ được chuyển thành tên các TDP, trong đó có TPD Chính Trung. Trải qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, nhân dân nơi đây đã tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của cho thắng lợi chung, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Ngày nay, nhân dân TDP Chính Trung cùng các TDP khác vẫn đang nỗ lực không ngừng cho cuộc sống ngày càng tốt hơn, xây dựng quê hương Gia Lâm giàu đẹp.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Gia Lâm đề nghị)

H. GIA LÂM



GHI CHÚ:

———— TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: PHỐ ĐOÀN QUANG DUNG

Cho đoạn từ Nhà văn hóa Gia Lâm, đến hết bệnh viện Đa khoa Gia Lâm.

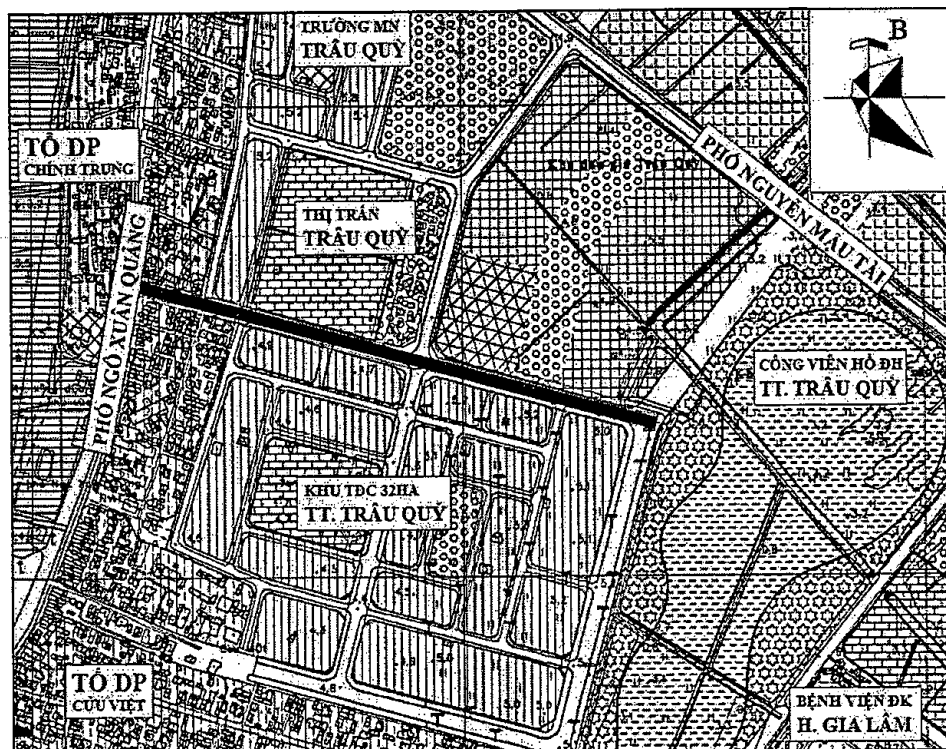
Dài: 630m; rộng: 21m (lòng đường 11m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường thảm bê tông nhựa át phan, có vỉa hè, có cây xanh, có điện chiếu sáng, dân cư có 915 nhân khẩu. Đường đi qua NVH Gia Lâm, bệnh viện Gia Lâm.

Đoàn Quang Dung (hay Đoàn Bá Dung) (1681-1741), người xã Phú Thị huyện Gia Lâm, Hà Nội. Hồi nhỏ ông là người thông minh, cần cù lao động và hay thương người. Ông đỗ Đệ tam giáp đồng Tiến sĩ xuất thân khoa Canh Dần, niên hiệu Vĩnh Thịnh 6 (1710), ra làm quan và trải từ chức Khâm sai, Đô ngự sử (1734), Phó sứ sang nhà Thanh (năm 1729). Khi đi sứ trở về, ông lại được phong làm *Vụ triều ân tứ Đại phu*. Năm 1736 (Vĩnh Hựu 2) ông được thăng *Thượng thư bộ Hình* và đến khi 57 tuổi ông được thăng *Thượng thư bộ Lễ*, đồng thời đảm trách *Nhập thị kinh diên tri Quốc Tử Giám*, tước Phụ Quận công. Do có công lao nên ông được triều đình ban thưởng ruộng đất ở quê hương Phú Thị. Ông lập dinh và mở trường dạy học ở đó. Sau nhiều phen binh lửa, dinh không còn, hiện chỉ còn tấm bia đá ghi chép về sự nghiệp của ông lưu tại đình, đền, chùa Phú Thị. Cánh đồng nơi ông lập dinh còn mang tên Ngàn Dinh. Ông mất năm 1741, được truy tặng hàm Thái bảo. Nhân dân và chính quyền địa phương mong muốn được đặt tên tuyên đường trên địa bàn huyện mang tên ông để ghi nhớ về một danh nhân quê hương đã có nhiều đóng góp trong lịch sử.

(Hội đồng tư vấn, Viện Sử học và UBND huyện Gia Lâm đề nghị)

H. GIA LÂM



GHI CHÚ:

———— TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: PHỐ NGUYỄN KHIÊM ÍCH

Cho đoạn từ ngã ba giao phố Ngõ Xuân Quảng tại số nhà 237, đến ngã ba đường vào dự án nhà ở thấp tầng Hải Phát tại các ô đất từ TT14 đến TT19.

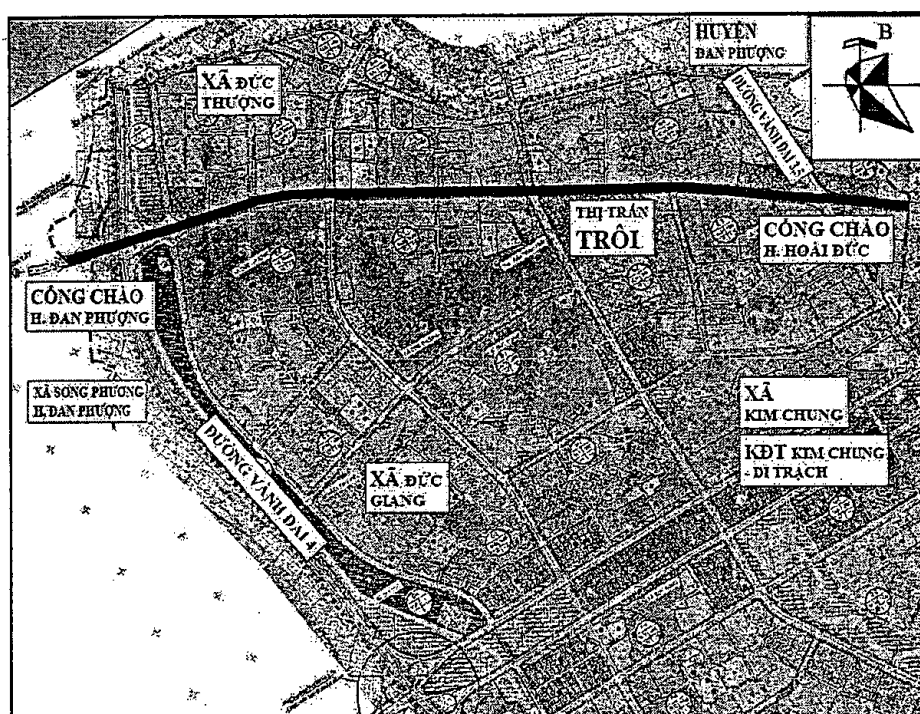
Dài: 560; rộng: 14,5-16,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 2-3m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hạ tầng đồng bộ. Dân cư còn thưa thớt.

Nguyễn Khiêm Ích (hay Phạm Khiêm Ích) (1678-1740), hiệu là Kính Trai, người làng Kim Sơn, huyện Gia Lâm, là cháu của Nguyễn Mậu Tài - thượng thư thời Lê Hy Tông. Ông được vợ chồng người cô là Phạm Công Thiện nhận nuôi nên đã đổi sang họ Phạm. Ông thi đỗ Giải nguyên rồi đỗ Thám hoa đình nguyên khi 37 tuổi. Năm 1720, ông được thăng làm Tả thị lang bộ Hình, rồi Hữu thị lang bộ Lại, tước Thuật Phương hầu. Năm 1723, ông làm chánh sứ sang Trung Quốc, về được phong làm Tả thị lang bộ Hộ, Thuật quận công; sau đó làm Tả thị lang bộ Lại. Năm 1728, ông trúng thứ nhất khoa Đông các, được kiêm chức Đại học sĩ Đông các, sau làm Đô ngự sử, vẫn làm việc ở bộ Lại. Năm 1732 đời Lê Thuần Tông, ông được thăng làm Thượng thư bộ Binh, rồi Thượng thư bộ Lại, sau được thăng làm Thái tử. Năm 1740, ông mất tại Thanh Hóa, thọ 62 tuổi, được truy tặng chức Đại tư không. Phan Huy Chú đánh giá về ông: *Văn chương đức hạnh của ông làm khuôn phép cho thời bấy giờ. Khi đi sứ Yên Kinh ông làm cho quốc thể thêm long trọng. Người ta ví ông như Phùng Khắc Khoan. Lúc ông cầm quyền chỉ chuộng khoan thứ rộng rãi. Về già, ông bị bọn tiểu nhân gièm pha, ông không thi thố hết được sở năng, trong triều ngoài nội đều tiếc.*

(Hội đồng tư vấn, Viện Sử học và UBND huyện Gia Lâm đề nghị)

H. HOÀI ĐỨC



GHI CHÚ:

————— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG VẠN XUÂN

Cho đoạn từ Km 13+800 Quốc lộ 32 tại cổng chào huyện Hoài Đức (giáp phố Nhỏ, quận Bắc Từ Liêm), đến Km 17+300 Quốc lộ 32, hết đoạn đường đôi thị trấn Hoài Đức (cạnh KĐT Tân Tây Đô).

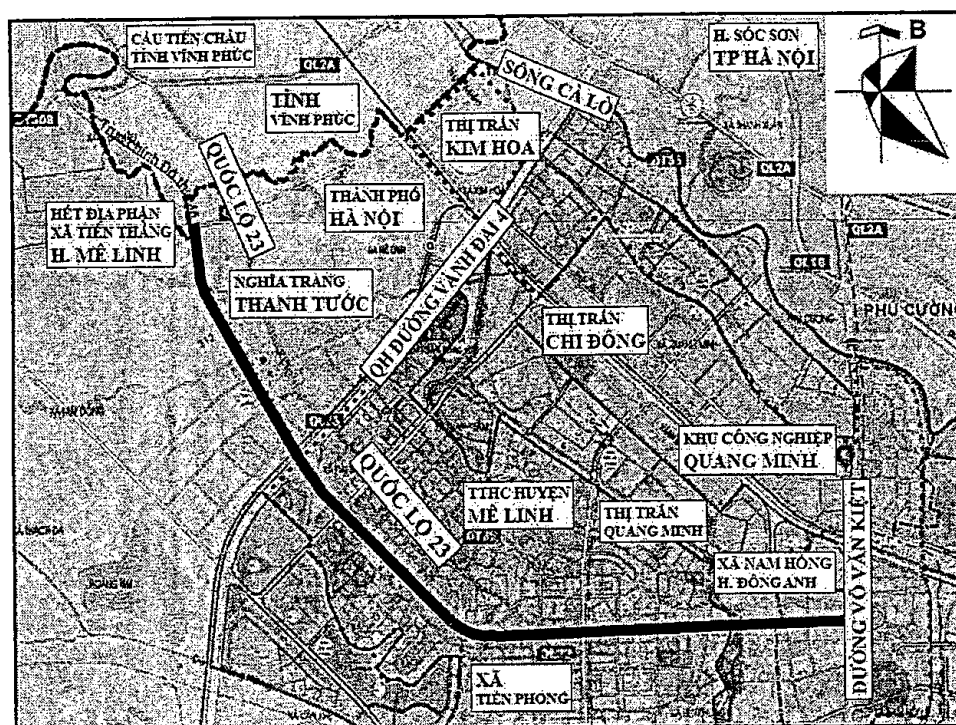
Dài: 3.000m; rộng: 31m (lòng đường 21m, vỉa hè mỗi bên 4m, phân cách 2m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư sống ổn định với 1.000 hộ, 4.000 nhân khẩu, đi qua địa bàn thị trấn Trôi, xã Kim Chung.

Vạn Xuân là tên quốc hiệu nước ta trong một thời kỳ độc lập ngắn ngủi thoát khỏi chính quyền phong kiến phương Bắc, dưới thời nhà Tiền Lý và Triệu Việt Vương. Tháng 2 năm 544, sau khi đánh bại quân nhà Lương (Trung Quốc), Lý Bí xưng là Hoàng đế và đặt tên nước là Vạn Xuân. Quốc hiệu này tồn tại từ năm 544 đến năm 602, khi nhà Tùy đánh bại Lý Phật Tử và đô hộ nước ta một lần nữa. Lý Bí (Lý Nam Đế) đặt tên nước ta là Vạn Xuân vì mong muốn đất nước ta, dân tộc ta độc lập lâu dài và mãi tươi đẹp như vạn mùa xuân. Hiện nay, các tỉnh phía Bắc có gần 80 đình, đền thờ Lý Nam Đế, trong đó ở Hà Tây (cũ) có đến 69 điểm phụng thờ Lý Nam Đế và các tướng của Ngài, riêng Hoài Đức là một vùng đất có nhiều di tích thờ Lý Nam Đế. Đình Giang Xá là một trong những nơi thờ tự chính với ý nghĩa khá đặc biệt. Nhân dân và chính quyền địa phương rất mong muốn được đặt tên tuyến đường trục chính của huyện mang tên Vạn Xuân để lưu giữ một trong những quốc hiệu trong lịch sử đất nước có nhiều ý nghĩa tốt đẹp, đồng thời có nhiều gắn bó với lịch sử huyện Hoài Đức.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Hoài Đức đề nghị)

H. MÊ LINH



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG MÊ LINH

Cho đoạn ngã ba giao cắt đường Võ Văn Kiệt tại địa phận xã Nam Hồng, huyện Đông Anh (gần cây xăng Nam Hồng), đến hết địa phận xã Tiên Thắng, huyện Mê Linh, giáp sông Cà Lồ tại chân cầu Tiên Châu của tỉnh Vĩnh Phúc.

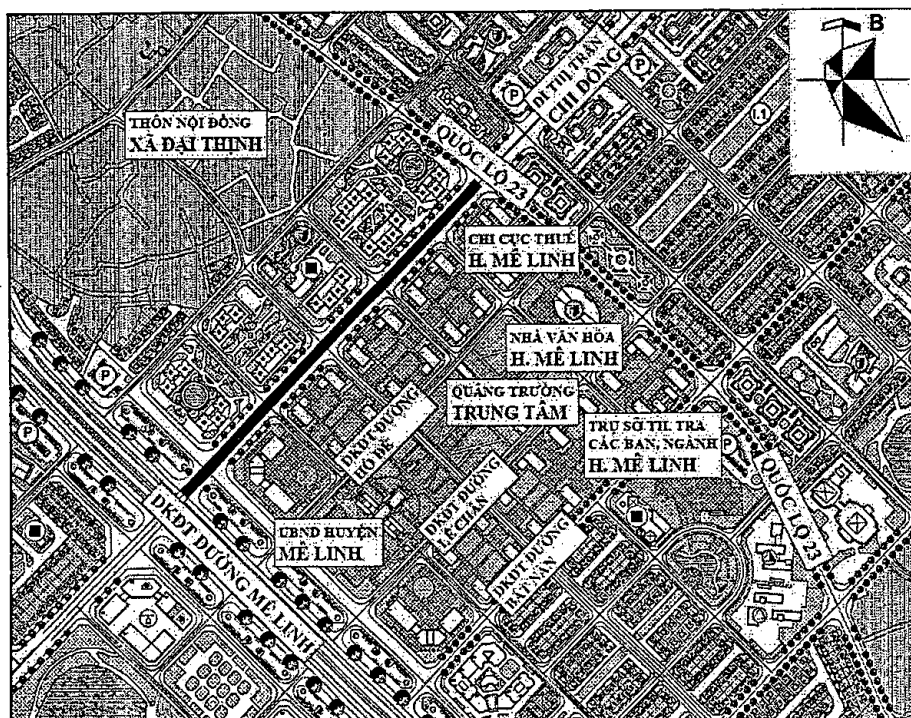
Dài: 11.700m; rộng: 41m (lòng đường mỗi bên 10,5m, vỉa hè mỗi bên 5m, dải phân cách 10m)

Đường đôi trải nhựa át phan, có cây xanh, điện chiếu sáng, vỉa hè chưa đồng nhất bó vỉa, đường đi từ xã Nam Hồng (huyện Đông Anh) qua nhiều xã của huyện: Tiên Phong, Chu Phan, Mê Linh, Đại Thịnh, Tam Đồng, Thanh Lâm, Tiên Thắng và khu trung tâm hành chính huyện Mê Minh, giao cắt đường 50 đi di tích Quốc gia đặc biệt đền Hai Bà Trưng, Quốc lộ 23 tại chợ hoa Mê Linh, qua cầu Soi, cầu Đàm Và bắc qua sông Cà Lồ.

Mê Linh là tên huyện được thành lập năm 1977 trên cơ sở hợp nhất 2 huyện Bình Xuyên, Yên Lãng cùng 4 xã Văn Tiến, Nguyệt Đức, Minh Tân, Bình Định của huyện Yên Lạc và 2 xã Kim Hoa, Quang Minh của huyện Kim Anh. Khi mới thành lập, huyện Mê Linh có 38 đơn vị hành chính gồm thị trấn Phúc Yên, thị trấn nông trường Tam Đảo và 36 xã. Trải thêm nhiều lần thay đổi địa giới hành chính, tách nhập tỉnh, huyện, xã, đến nay huyện Mê Linh có 2 thị trấn và 16 xã thuộc thành phố Hà Nội. Mê Linh nổi tiếng là quê hương của Hai Bà Trưng. Trên địa bàn huyện có nhiều di tích thờ Hai Bà và các tướng lĩnh của Hai Bà. Di tích đền Hai Bà Trưng ở thôn Hạ Lôi, xã Mê Linh đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận xếp hạng là Di tích Quốc gia đặc biệt. Nhân dân và chính quyền địa phương mong muốn được đặt tên tuyến đường lớn, chạy xuyên suốt địa bàn huyện mang tên Mê Linh để thêm tự hào về truyền thống quê hương.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Mê Linh đề nghị)

H. MÊ LINH



GHI CHÚ:

 TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

2. Đặt tên: ĐƯỜNG ĐẠI THỊNH

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường DKĐT Mê Linh tại Khu Trung tâm hành chính huyện Mê Linh, đến ngã ba giao cắt Quốc lộ 23.

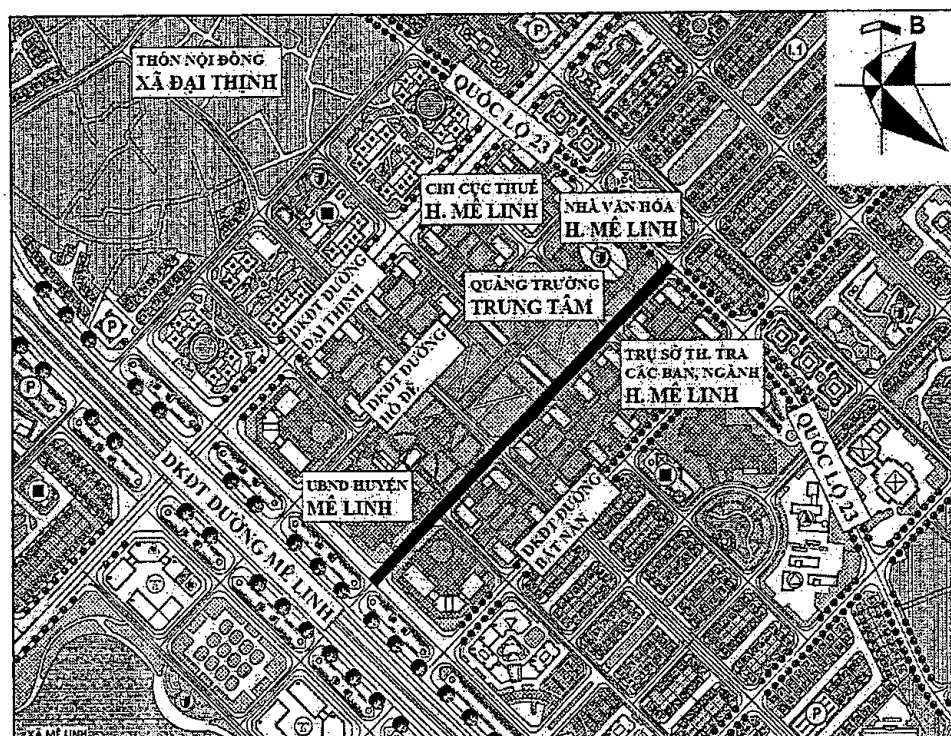
Dài: 600m; rộng: 48m (lòng đường 21m, vỉa hè mỗi bên 8m, phân cách 11m)

Đường đôi, trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hai bên đường là một số nhà dân, đất đai xã Đại Thịnh và một phần thị trấn Chi Đông. Đường đi qua trụ sở Công an huyện Mê Linh.

Đại Thịnh là tên xã thuộc huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Đây là vùng đất giàu truyền thống cách mạng. Trước Công nguyên, vùng đất Đại Thịnh nằm trong bộ Văn Lang rồi nước Âu Lạc. Năm 1905 Đại Thịnh cùng một số xã của Yên Lãng tách ra khỏi Sơn Tây nhập vào tỉnh Phúc Yên. Năm 1977 huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phú được thành lập gồm 38 đơn vị hành chính. Năm 1979 xã Đại Thịnh và 18 xã, thị trấn khác được nhập về Hà Nội. Năm 2004 Đại Thịnh là 1 trong 17 xã của huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc và từ 3/2008 đến nay là 1 trong 18 xã, thị trấn thuộc huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Xã Đại Thịnh có 3 thôn, nay còn bảo tồn được nhiều di tích lịch sử đã được xếp hạng di tích như: Đình Đại Bái, Đình Nội Đồng, Đền Thượng, Đền Thiệu, Chùa Quỳnh Lâm. Hiện nay, trung tâm hành chính huyện Mê Linh được đặt trên địa bàn xã Đại Thịnh, đây là một đặc điểm khác so với đa số địa bàn các quận, huyện thành phố Hà Nội, chứng tỏ vị trí quan trọng của vùng đất này đối với sự phát triển của huyện Mê Linh.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Mê Linh đề nghị)

H. MÊ LINH



GHI CHÚ:

TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

3. Đặt tên: ĐƯỜNG LÊ CHÂN

Cho đoạn ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại mặt bên (trái) Trung tâm văn hoá huyện Mê Linh, đến ngã ba đường vào trụ sở UBND huyện Mê Linh.

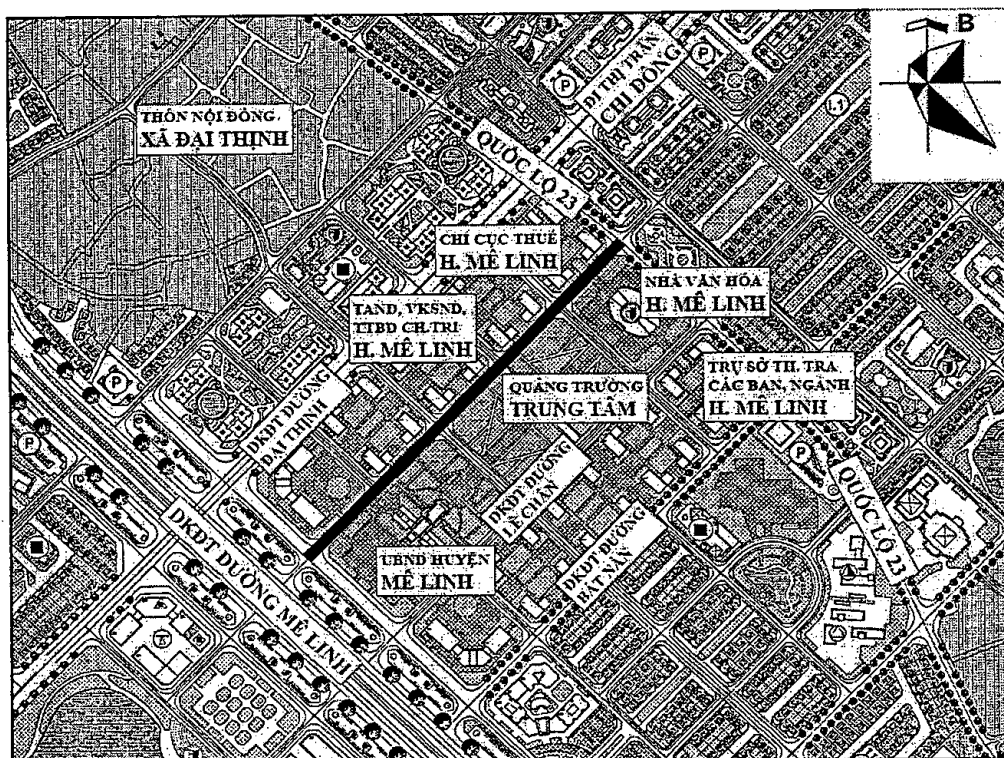
Dài: 500m; rộng: 15,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 2,5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua TT Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế, Ban chỉ huy Quân sự huyện... trong khu vực trung tâm hành chính huyện Mê Linh.

Lê Chân (20-43) là nữ tướng của Hai Bà Trưng. Bà được coi là người có công khai khẩn, lập nên vùng đất mà đời sau phát triển thành Hải Phòng ngày nay. Tương truyền quê bà ở làng An Biên (làng Vèn), Đông Triều, Kinh Môn, trấn Hải Dương (nay thuộc thôn An Biên, xã Thủy An, TX. Đông Triều- Quảng Ninh). Theo thần tích, bà là người có nhan sắc, giỏi võ nghệ lại có tài thơ phú, vì không đồng thuận làm thiếp Thái thú Tô Định nên cha mẹ bà đã bị sát hại. Lê Chân phải bỏ quê, đến vùng An Dương, lập trại khai phá. Bà đã phát triển nghề trồng dâu, nuôi tằm và đánh bắt thủy hải sản, tạo nên một vùng đất trù phú. Bà cũng chiêu mộ trai tráng để luyện binh, được nhân dân ủng hộ. Khi Hai Bà Trưng dấy binh, bà đem quân theo giúp. Bà thường được cử làm nữ tướng quân tiên phong, lập nhiều chiến công. Sau đó, bà được Trưng Vương phong là *Thánh Chân công chúa*. Khi Mã Viện sang đánh, quân Hai Bà Trưng chống cự không nổi, Hai Bà trầm mình xuống sông Đáy tự vẫn, Lê Chân cũng mất năm đó. Bà được thờ tự ở nhiều nơi, đặc biệt, thành phố Hải Phòng đã lấy tên bà đặt tên cho một quận. Tại di tích Quốc gia đặc biệt đền Hai Bà Trưng có gian thờ bà Lê Chân cùng các nữ tướng.

(Hội đồng tư vấn, Viện Sử học và UBND huyện Mê Linh đề nghị)

H. MÊ LINH



GHI CHÚ:

 TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

4. Đặt tên: ĐƯỜNG HỒ ĐỀ

Cho đoạn ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại mặt bên (phải) Trung tâm văn hoá huyện, đến ngã ba giao cắt đường vào trụ sở UBND huyện Mê Linh.

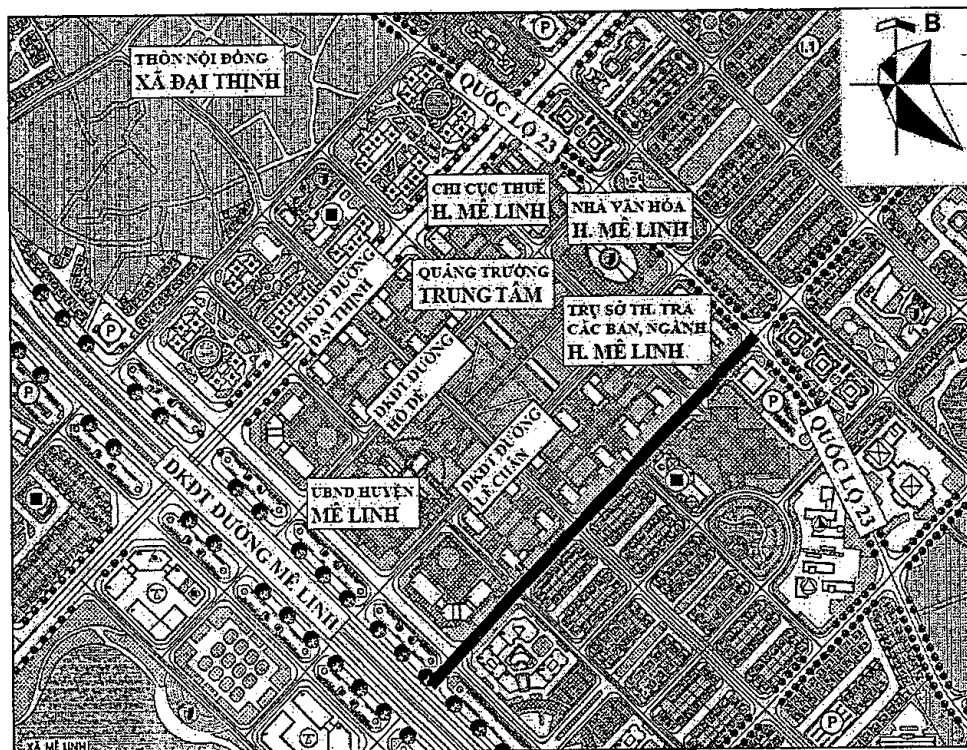
Dài: 500m; rộng: 15,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 2,5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua trụ sở Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thuế huyện, trong khu vực trung tâm hành chính huyện Mê Linh, không có dân cư.

Hồ Đề là một trong số nữ tướng giỏi nhất của Hai Bà Trưng. Bà quê ở Đông Cao, nay thuộc xã Tráng Việt, huyện Mê Linh, là con nhà dòng dõi lạc hầu. Thần tích tại địa phương cho biết, bà có “*vóc người cao lớn, sức khỏe hơn người, mặt tròn như trăng rằm, mắt sắc, lông mày đen nhánh. Bà giỏi võ nghệ, thuần ngựa, săn voi, tuổi còn trẻ mà thu phục được các động miền núi rừng Thiên Sơn*”. Khi Hai Bà Trưng tụ nghĩa ở Mê Linh, Hồ Đề đã đầu quân theo Hai Bà, được tin dùng và phong làm Phó nguyên soái, đứng đầu hàng nữ tướng. Trải nhiều phen binh lửa, Hồ Đề nữ tướng đều thể hiện được tài năng chiến trận. Khi nước đã yên, Bà Trưng lên ngôi vua, Hồ Đề được phong công chúa. Sau khi Trưng Vương tử tiết, Hồ Đề vẫn còn cầm quân chống giặc. Khi bị Mã Viện đánh bất ngờ, không chống cự được, bà đã tới bờ sông Nguyệt Đức tuấn tiết. Làng Đông Cao hiện có ngôi Đền thờ bà, đã được xếp hạng cấp Quốc gia tại Quyết định số 993/QĐ ngày 28/9/1990.

(Hội đồng tư vấn, Viện Sử học và UBND huyện Mê Linh đề nghị)

H. MÊ LINH



GHI CHÚ:

 TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

5. Đặt tên: ĐƯỜNG BÁT NÀN

Cho đoạn ngã ba giao cắt đường DKĐT Mê Linh, đến ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại trụ sở Thanh tra huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 2,5m)

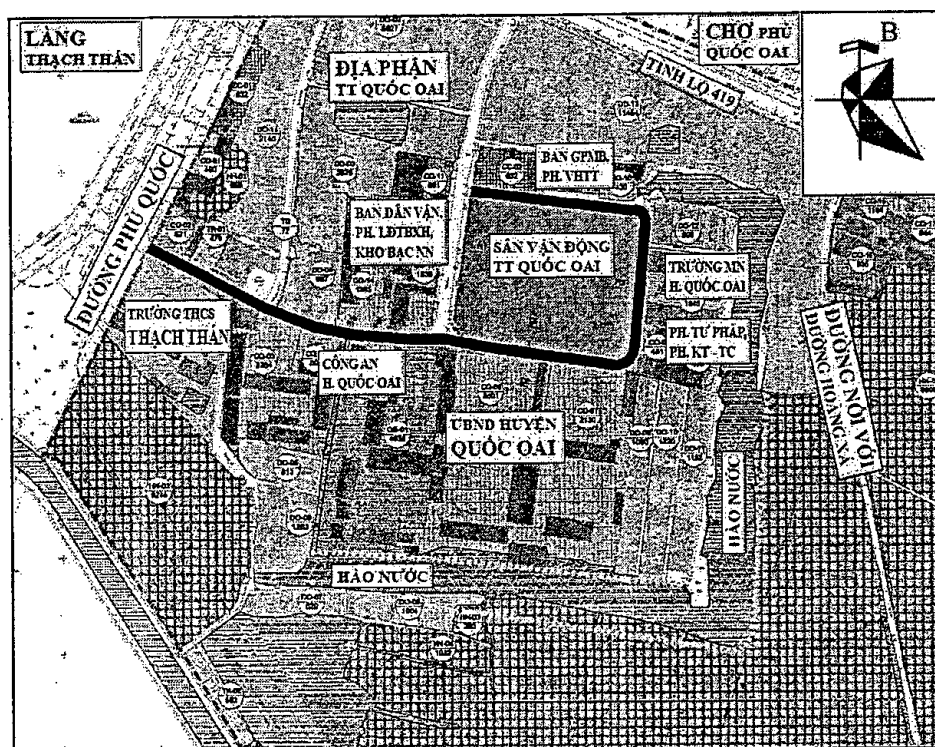
Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, đi qua trụ sở Thanh Tra huyện, Điện lực Mê Linh, Kho bạc Nhà nước, Công chứng số 9... trong khu vực trung tâm hành chính huyện Mê Linh.

Bát Nàn (17 - 43) là một nữ tướng thời Hai Bà Trưng, còn có tên là Bát Nạn, Vũ Thị Thục hay Vũ Thục Nương, được thờ ở Tiên La (Phú Thọ), Hưng Hà (Thái Bình), Tân La (Hưng Yên) và Mê Linh (Hà Nội). Theo các thần tích, bà xuất thân trong một gia đình danh giá, vì không chịu làm thê thiếp của Thái thú Tô Định, hoặc hào mục họ Trần nên gia đình bị hại. Bà vì thế chạy đến vùng Tiên La, sau đó theo Hai Bà Trưng khởi nghĩa. Bà được Trưng Vương phong làm Bát Nàn tướng quân, Trinh Thục công chúa. Về sau bà tham gia chống quân xâm lược nhà Hán của Mã Viện, cuối cùng tử tiết năm 43 cùng với Hai Bà Trưng.

Các triều đại sau đều có truy phong bà làm thần: Đời Lê Thánh Tông, sắc phong: Ý đức đoan trang Trinh thực công chúa; Đời Minh Mạng nhà Nguyễn sắc phong: Dực bảo trung hưng linh phù chi thần. Ngày nay, lễ hội Tiên La được tổ chức vào các ngày 15 đến 17/3 âm lịch ở vùng Thái Bình là lễ hội lớn, nổi tiếng tưởng nhớ công ơn Bát Nàn tướng quân.

(Hội đồng tư vấn, Viện Sử học và UBND huyện Mê Linh đề nghị)

H. QUỐC OAI



GHI CHÚ:

————— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG 17 THÁNG 8

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phù Quốc tại trường THCS Thạch Thán, đến trụ sở Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Quốc Oai.

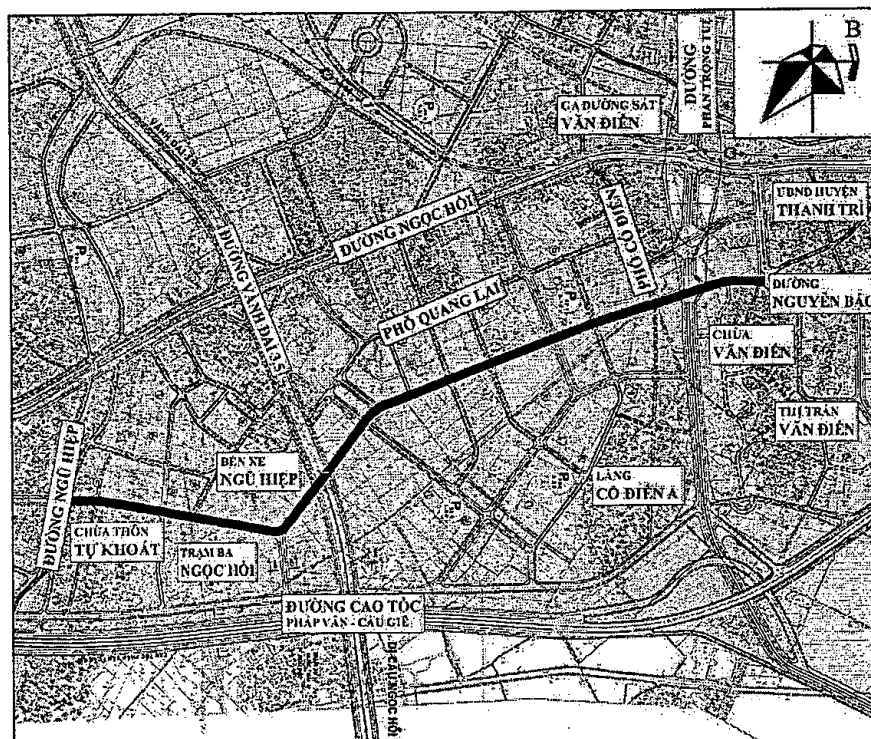
Dài: 500m; rộng 17,5m (lòng đường 7,5m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng. Đường đi qua trường THCS Thạch Thán, trụ sở hành chính huyện Quốc Oai, Trường Mầm non Liên cơ, Phòng VHTT, Trung tâm VHTT huyện Quốc Oai. Dân cư có 80 hộ với 400 nhân khẩu.

Ngày 17 tháng 8 năm 1945 là ngày khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân huyện Quốc Oai. Trong bối cảnh tình hình cách mạng năm 1945, Hội nghị Ban cán sự Sơn Tây đã nhận định cần phải nhanh chóng giành thắng lợi ở Quốc Oai để tạo thế tiến lên giành chính quyền toàn tỉnh Sơn Tây. Sáng 17/8/1945 đồng chí Trần Danh Tuyên (sau là Bí thư Thành ủy Hà Nội) đã điều động một lực lượng tự vệ chiến đấu gần một trung đội được trang bị súng trường, lựu đạn, tiểu liên theo đường quốc lộ 6, rẽ vào đường qua các làng Yên Kiện, Lương Sơn... rồi lên đường đi từ Cán Hữu về hội quân tại cây đa quán Bô Đề (Yên Nội)... Cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở Quốc Oai đã kết thúc thắng lợi vào 15h ngày 17/8/1945. Cuộc mít tinh ra mắt chính quyền cách mạng huyện Quốc Oai được tổ chức ngay tại phủ đường vào tối ngày 17/8/1945. Thắng lợi ở Quốc Oai ngày 17/8/1945 đã châm ngòi, làm bùng nổ mạnh mẽ phong trào nổi dậy giành chính quyền toàn tỉnh Sơn Tây, đóng góp vào thành công chung của mùa thu khởi nghĩa năm 1945.

(Hội đồng tư vấn và UBND huyện Quốc Oai đề nghị)

H. THANH TRÌ



GHI CHÚ:

————— TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐẶT TÊN

1. Đặt tên: ĐƯỜNG VŨ LĂNG

Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Bặc tại chùa Văn Điển, đến ngã ba giao đường Ngũ Hiệp.

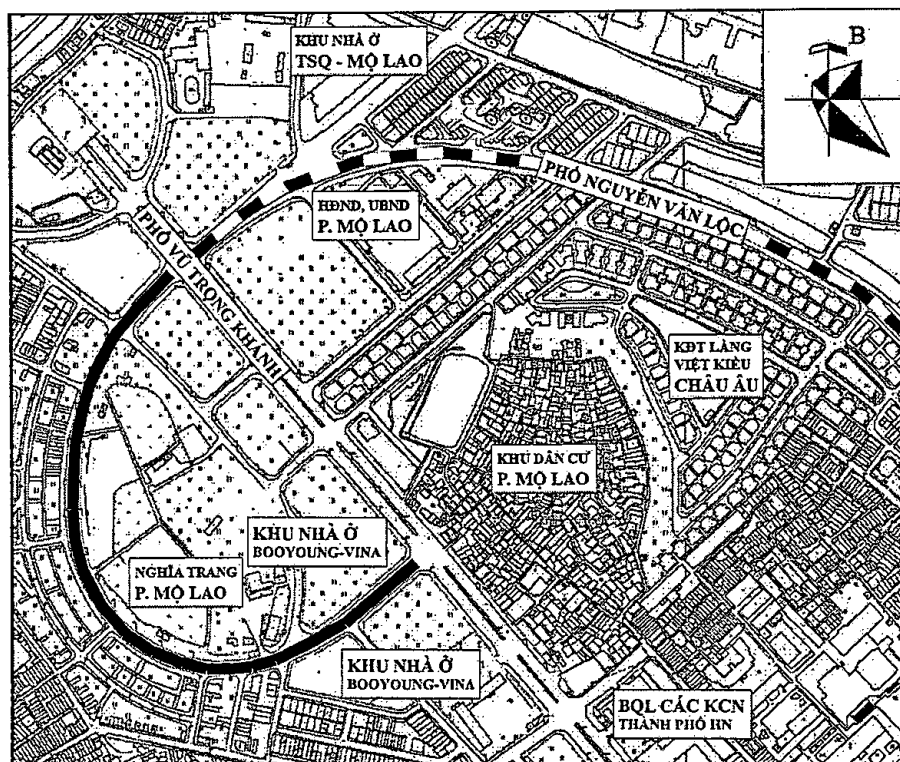
Dài: 2.700m; rộng: 18,5-25m (lòng đường 10,5-14m, vỉa hè mỗi bên 4-5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, hạ tầng ổn định. Đường đi qua Công ty Cổ phần Vinafco, trường PTTH Lê Thánh Tông, chùa Tự Khoát, dân cư xã Ngũ Hiệp, Tứ Hiệp với 30.869 nhân khẩu.

Thượng tướng **Vũ Lăng** (1921-1988) tên thật là Đỗ Đức Liêm, quê tại xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội. Sau khi Cách mạng tháng Tám 1945, ông là một trong những chiến sĩ Nam tiến đầu tiên chiến đấu ở mặt trận Nha Trang-Ninh Hòa. Sau đó ông ra bắc, trở thành quyết tử quân của trung đoàn Thủ Đô. Từ năm 1953 ông là Trung đoàn trưởng trung đoàn 98, đại đoàn 316, đã thắng trong trận đánh đồi C1, chiến dịch Điện Biên Phủ. Trong kháng chiến chống Mỹ, ông đã giữ những chức vụ quan trọng trong quân đội như: Cục phó cục khoa học Quân sự Bộ tổng Tham mưu, phó Tư lệnh quân khu 4, Cục trưởng Cục tác chiến, Tư lệnh mặt trận Tây Nguyên, Tư lệnh Quân đoàn 3. Sau giải phóng miền Nam, ông làm Giám đốc Học viện Lục quân Đà Lạt (1977-1988). Do những công lao trong 2 cuộc kháng chiến, Thượng tướng Vũ Lăng đã được thưởng nhiều huân chương cao quý: Huân chương Độc lập hạng Nhất, Huân chương Quân công, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Quân kỳ Quyết thắng hạng Nhất. Nhân dân địa phương mong muốn được đặt tên tuyến đường mang tên ông để luôn tưởng nhớ anh hùng, người con của quê hương Thanh Trì đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giải phóng đất nước.

(Hội đồng tư vấn, Bộ Quốc phòng và UBND huyện Thanh Trì đề nghị)

Q. HÀ ĐÔNG



GHI CHÚ:

 TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐCĐD

1. Điều chỉnh độ dài: PHỐ NGUYỄN VĂN LỘC

Cho đoạn từ điểm cuối phố Nguyễn Văn Lộc tại ngã tư giao phố Vũ Trọng Khánh, đến ngã ba giao cắt phố Vũ Trọng Khánh cạnh dự án Booyoung Vina.

Dài: 760m; rộng: 25-27m (lòng đường 17,5m, vỉa hè mỗi bên 3-5m)

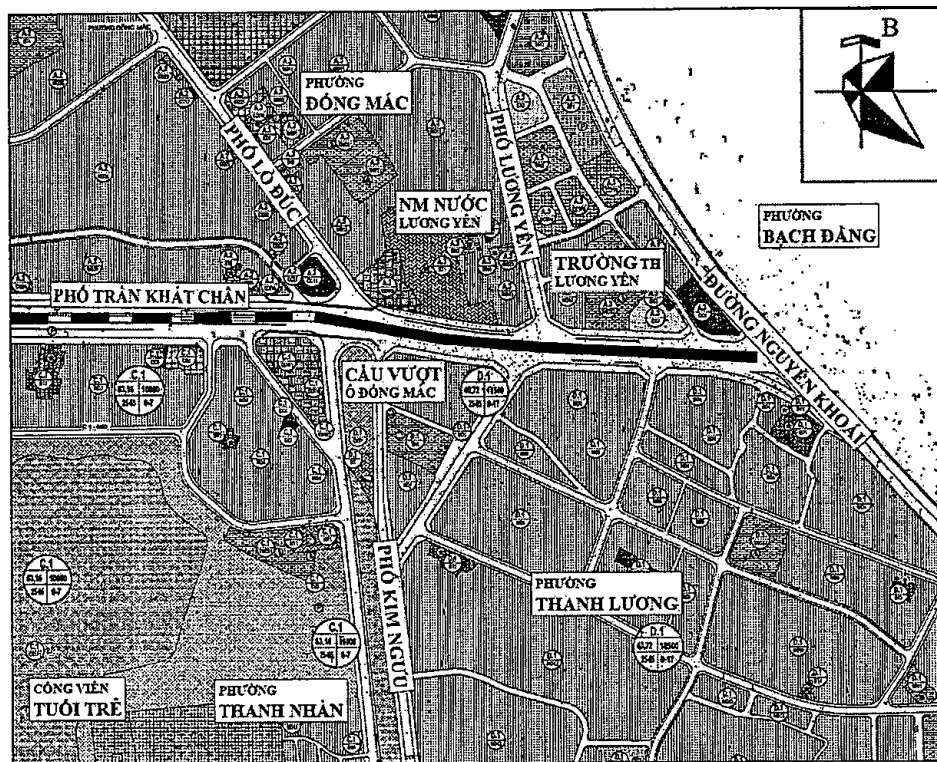
Đường thảm bê tông, có vỉa hè, có cây xanh, có điện chiếu sáng, dân cư đông đúc, sinh sống ổn định.

Nguyễn Văn Lộc (1914-1979), tên gọi khác là Trương Đỗ Uông, quê ở xã Tảo Dương Văn, huyện Ứng Hòa. Năm 1938, ông được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Tháng 4/1946 ông được giao phụ trách phong trào của 3 tỉnh Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên và thực hiện được mặt trận đoàn kết giữa các dân tộc... Kháng chiến chống Pháp, ông được cử làm Phó Bí thư Khu ủy khu II; Bí thư liên khu ủy III, Chủ tịch mặt trận thống nhất Liên khu III (1954). Năm 1960, ông được bầu làm Ủy viên dự khuyết BCHTW Đảng Lao động Việt Nam, sau đó được bổ nhiệm làm Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp, Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra chính phủ... Ông đã được Nhà nước trao tặng nhiều Huân chương: Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Sao vàng và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Tên phố Nguyễn Văn Lộc được đặt năm 2013 tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của HĐND và Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 02/01/2014 của UBND thành phố, dài 1.100m, rộng 25m. Như vậy, tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là: **1.860m**.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hà Đông đề nghị)

Q. HAI BÀ TRUNG



GHI CHÚ:

———— TUYÊN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐCDD

1. Điều chỉnh độ dài: ĐƯỜNG TRẦN KHÁT CHÂN

Cho đoạn từ số nhà 251 đường Trần Khát Chân đến ngã ba giao cắt đường Nguyễn Khoái.

Dài: 500m; rộng: 54m (lòng đường 40m, vỉa hè mỗi bên 7m)

Đường thảm bê tông, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư đông đúc.

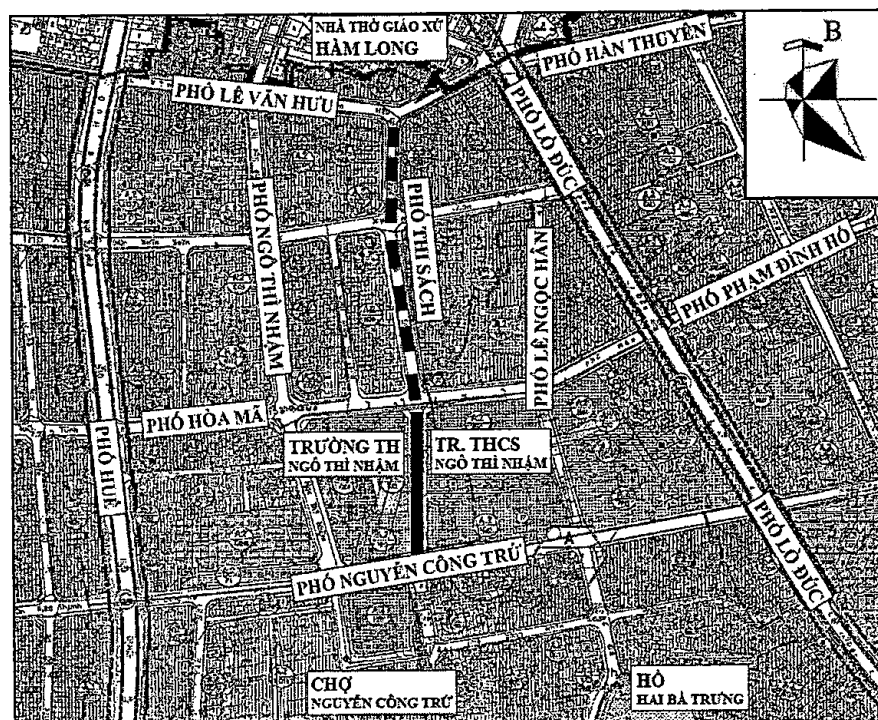
Trần Khát Chân (1370-1399) quê ở làng Hà Lãng, phủ Vĩnh Ninh, nay là xã Hà Lương, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Ông là người thuộc dòng dõi Bảo Nghĩa vương Trần Bình Trọng, sống vào cuối thời nhà Trần. Năm 1388, ông đỗ Thái học sinh. Ông là người khảng khái, sau làm quan võ giúp rập cho nhà Trần, từng đánh Chiêm Thành, thắng được Chế Bồng Nga năm 1390. Vua Thuận Tông phong cho ông làm Long Tiệp bồng thân nội vệ Thượng tướng quân, gia phong tước Vũ tiết quan nội hầu và được cấp hai tổng Đông Thành và Nguyễn Xá làm thái ấp; sau lại ban thêm xã Kẻ Mơ cho ông và người em là Trần Nguyên Hạng.

Sau khi mất, ông được nhân dân tôn vinh và thờ cúng. Tại quận Hoàng Mai có di tích đình Khuyển Lương thờ ông làm Thành hoàng làng.

Tên ông được đặt cho 1 tuyến đường tại quận I Thành phố Hồ Chí Minh và một trường Trung học Phổ thông tại huyện Vĩnh Lộc quê hương ông. Tại Hà Nội, đường Trần Khát Chân được đặt năm 1964, dài 2.150m, đã được mở rộng 40m mặt đường. Như vậy, tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là: 2.650m.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hai Bà Trưng đề nghị)

Q. HAI BÀ TRUNG



GHI CHÚ:

 TUYẾN PHỐ DỰ KIẾN ĐCDD

1. Điều chỉnh độ dài: PHỐ THI SÁCH

Cho đoạn từ cuối phố Thi Sách đến ngã ba giao cắt phố Nguyễn Công Trứ cạnh số nhà 67 Nguyễn Công Trứ.

Dài: 187m; rộng: 16,5m (lòng đường 10,5m, vỉa hè mỗi bên 3m)

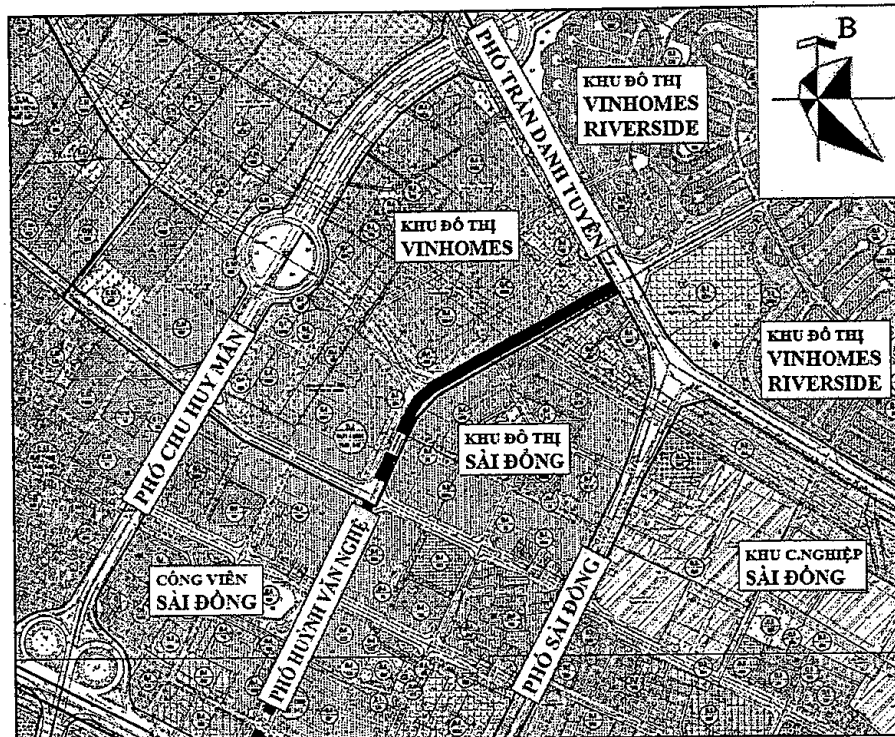
Đường thảm bê tông, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư đông đúc.

Thi Sách (?-39) là người huyện Chu Diên, quận Giao Chỉ (nay thuộc vùng Đan Phượng, Từ Liêm). Ông được biết đến là chồng của bà Trưng Trắc. Năm Giáp Ngọ (34), Tô Định sang thay Tích Quang làm Thái thú quận Giao Chỉ, làm nhiều điều bạo ngược. Theo *Đại Việt sử ký toàn thư*, Thi Sách bị Tô Định giết chết mà không nói rõ nguyên nhân. Nhưng các tác phẩm như *Việt sử tân biên* soạn sau đó nói rằng Thi Sách đã chống lại chính quyền Tô Định, còn gửi thư hạch tội khiến Tô Định tức giận mà giết chết ông. Còn sách *Thủy kinh chú*, một tác phẩm khoảng thế kỷ VI ghi lại chuyện Giao Chỉ, lại ghi nhận Thi Sách còn sống ít nhất là đến khi Mã Viện tràn quân vào. Thần tích tại xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng chép về ông “tuy xuất thân học trò song cũng nổi tiếng thao lược”... Dù có những ghi chép khác nhau song câu chuyện được nhân dân truyền tụng nhiều nhất về ông là vì cái chết của ông mà bà Trưng Trắc đã cùng em gái nổi dậy chống lại quân nhà Hán, làm nên chiến công oanh liệt đi vào sử sách nước ta.

Tên phố Thi Sách được đặt từ thời tạm chiếm trong chiến tranh chống Pháp, dài 292m, rộng 10m. Như vậy tổng chiều dài toàn tuyến sau khi điều chỉnh độ dài là 479m.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Hai Bà Trưng đề nghị)

Q. LONG BIÊN



GHI CHÚ:

 TUYÊN PHỐ DỰ KIẾN ĐCĐD

1. Điều chỉnh độ dài: PHỐ HUỖNH VĂN NGHỆ

Cho đoạn từ điểm cuối phố Huỳnh Văn Nghệ tại ngã ba giao cắt đường trong KĐT Sài Đồng, đến ngã tư giao cắt phố Trần Danh Tuyên.

Dài: 520m; rộng: 22-30m (lòng đường 17-19m, vỉa hè mỗi bên 2-3m, khoảng 210m đường đôi có dải phân cách giữa 3-5m)

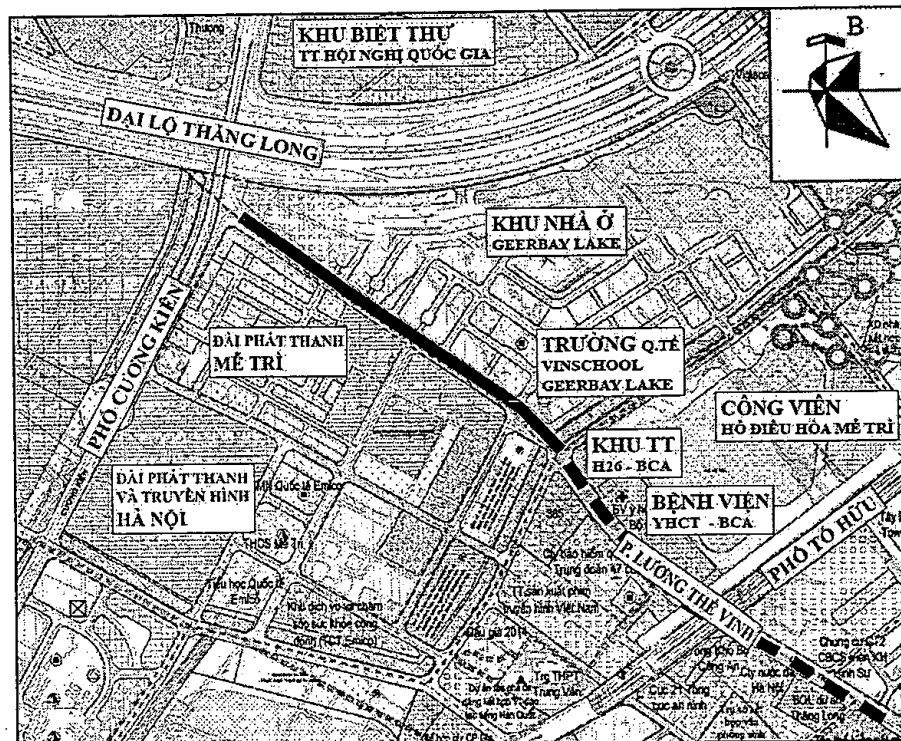
Đường thảm bê tông, nhựa asphan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư có 80 hộ, 320 nhân khẩu. Đường cắt qua phố Nguyễn Lam.

Huỳnh Văn Nghệ (1914-1977): Nhà thơ, Thiếu tướng Quân đội Nhân dân VN, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp. Ngay từ thời thanh niên ông đã tích cực tham gia hoạt động cứu nước suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ với bí danh Tám Ngải. Ông được Nhà nước tặng nhiều huân, huy chương cao quý và huy hiệu Thành đồng Tổ quốc. Ngoài ra, ông sáng tác nhiều thơ văn thấm đượm tình yêu nước và dân tộc. Ngày nay nhắc đến ông, nhiều người còn nhớ những câu thơ của ông đối với miền Bắc và Thủ đô Hà Nội: *Ai về xứ Bắc ta theo với/ Thăm lại quê hương giống Lạc Hồng/Từ độ mang gươm đi mở cõi/Trời Nam thương nhớ đất Thăng Long.*

Tên phố Huỳnh Văn Nghệ được đặt năm 2008 tại Nghị quyết số 11/2008/NQ-HĐND ngày 14/6/2008 của Hội đồng nhân dân và Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 11/7/2008 của UBND thành phố, dài 700m, rộng 30m. Như vậy, tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là: **1.250m.**

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Long Biên đề nghị)

Q. NAM TỪ LIÊM



GHI CHÚ:

Tuyến phố dự kiến ĐCĐĐ

1. Điều chỉnh độ dài: PHỐ LƯƠNG THẾ VINH

Cho đoạn cuối phố Lương Thế Vinh đến ngã ba giao cắt phố Cương Kiên tại chân cầu vượt Mễ Trì.

Dài: 645m; rộng: 27m (lòng đường 17m, vỉa hè mỗi bên 5m)

Đường trải nhựa át phan, có vỉa hè, cây xanh, điện chiếu sáng, dân cư đông đúc. Đường đi qua Đài phát thanh Mễ Trì, Bệnh viện y học cổ truyền Bộ Công An, Trường Vinschool Greenbay...

Lương Thế Vinh (1442- 1496) còn gọi là Trạng Lương, tên tự là Cảnh Nghị, hiệu là Thụy Hiên. Ông sinh ra trong một gia đình nông dân có học ở làng Cao Hương, huyện Thiên Bản, nay thuộc Vụ Bản, Nam Định. Thời niên thiếu, Lương Thế Vinh đã nổi tiếng là thần đồng, thông minh, nhanh trí. Chưa đầy hai mươi tuổi, tài học của Lương Thế Vinh đã nổi tiếng khắp vùng Sơn Nam. Năm 23 tuổi, đời vua Lê Thánh Tông, Lương Thế Vinh đỗ Trạng nguyên khoa Quý Mùi. Cuộc đời 32 năm làm quan, Lương Thế Vinh đều ở Viện hàn lâm, trải thăng đến chức Hàn lâm Thị thư chương Hàn lâm viện sự, đứng đầu Viện hàn lâm. Ông am tường cả âm nhạc, văn học, nghệ thuật, là một trong 28 nhà thơ của hội Tao Đàn do vua Lê Thánh Tông lập năm 1495. Ông có biệt tài về ngoại giao, được nhà vua tin yêu, giao trọng trách soạn thảo văn từ bang giao và đón tiếp sứ thần nước ngoài. Ông còn dạy học ở Quốc Tử Giám, Sùng Văn Quán và Tú Lâm Cục.

Tên phố Lương Thế Vinh được đặt năm 1986 tại kỳ họp thứ 7, HĐND thành phố khóa IX ngày 7 và 8/10/1986, dài 1.596m, rộng 5-8m. Như vậy, tổng chiều dài toàn tuyến sau điều chỉnh là: **2.241m**.

(Hội đồng tư vấn và UBND quận Nam Từ Liêm đề nghị)

Số: /2019/NQ-HĐND
DƯ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố
trên địa bàn thành phố Hà Nội

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ luật tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2019 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đặt tên 31 tuyến đường, phố mới sau đây:

1. Đường Cầu Noi (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cổ Nhuế tại số 145, đến ngã tư Cầu Noi (hướng sang Học viện Cảnh sát).

Dài: 850m; rộng: 7-9m.

2. Đường Đông Thắng (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Kẻ Vẽ tại số nhà 21, đến dốc giao đường Hoàng Tăng Bí tại điểm đối diện số nhà 241 Công ty Cổ phần Xây lắp Điện 1.

Dài: 650m; rộng: 7-9m.

3. Phố Nguyễn Xuân Khoát (quận Bắc Từ Liêm): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Đỗ Nhuận, cạnh trụ sở Công an phường Xuân Đình, đến ngã tư giao cắt đường vào khu Ngoại giao đoàn tại trụ sở Đại sứ quán Hàn Quốc.

Dài: 860m; rộng: 30m.

4. Phố Nguyễn Đỗ Cung (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Phong Sắc tại số 76, đến ngã ba giao cắt phố Chùa Hà tại điểm đối diện công sau trường THCS Dịch Vọng.

Dài: 500m; rộng: 12,5m.

5. Phố Nguyễn Xuân Linh (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Trần Duy Hưng tại số nhà 115, đến ngã ba giao cắt đường Lê Văn Lương tại tòa nhà Golden Place.

Dài: 720m; rộng: 17,5m.

6. Phố Đinh Núp (quận Cầu Giấy): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Chánh tại ô đất A5 và A7, đến ngã tư giao cắt phố Tú Mỡ tại điểm đối diện tòa chung cư CT4 Vimeco.

Dài: 1.000m; rộng: 20,5m.

7. Phố Ô Đồng Lâm (quận Đống Đa): Cho đoạn phố chạy vòng quanh Hồ Ba Mẫu, điểm đầu và điểm cuối từ ngã ba giao đường Lê Duẩn tại số 354 (trụ sở Công ty TNHH một thành viên Công viên Thống Nhất).

Dài: 1.000m, rộng: 15-19m.

8. Phố Nguyễn Văn Tuyết (quận Đống Đa): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Tây Sơn tại số nhà 298, đến ngã ba giao cắt phố Yên Lãng tại số 53.

Dài: 838m; rộng: 10-12m.

9. Đường Dương Nội (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Thanh Bình, đến hết địa phận quận Hà Đông tại thôn La Dương, phường Dương Nội.

Dài: 3.700m; rộng: 42m.

10. Phố Nguyễn Văn Trác (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao phố Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Thanh Bình, đến ngã ba giao phố Yên Lỗ.

Dài: 2.400 m; rộng: 30m.

11. Phố Hưng Thịnh (quận Hoàng Mai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường gom đường vành đai 3 tại chung cư Hateco, đến giáp kênh xả thải Yên Sở.

Dài: 500m; rộng: 11,5-13,5m.

12. Phố Gia Thượng (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Ngọc Thụy tại số 476, đến đoạn giao đường dự án Khai Sơn tại sân bóng Trường quốc tế Pháp - Yexanh (Lucee Francois Alexandere Yersin).

Dài: 645m; rộng: 25,5m.

13. Phố Bùi Thiện Ngộ (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Vạn Hạnh, cạnh Kho bạc nhà nước quận Long Biên, đến đoạn giao phố DKĐT Ngô Viết Thu tại mặt trước tòa nhà Palm Garden.

Dài: 1.600m; rộng: 19,5m.

14. Phố Nguyễn Văn Ninh (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại toà nhà BT7, đến phố Mai Chí Thọ tại mặt sau khu ECO City Việt Hưng.

Dài: 715m; rộng: 19,5m.

15. Phố Ngô Huy Quỳnh (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại Tòa GH1 KĐT Việt Hưng, phường Việt Hưng, đến ngã ba giao đường Đào Văn Tập.

Dài: 694m; rộng: 18,5-22,5m.

16. Phố Ngô Việt Thụ (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại sân bóng Nhật Hồng, đến ngã ba giao phố Lưu Khánh Đàm tại điểm đối diện HH04 KĐT Việt Hưng.

Dài: 1.200m; rộng: 18,5-22,5m.

17. Phố Trần Văn Trà (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Ngô Gia Tự tại số 366, đến ngã ba giao phố DKĐT Bùi Thiện Ngộ.

Dài: 1.200m; rộng: 18,5-22,5m.

18. Phố Đinh Đức Thiện (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Hội Xá tại Khu đô thị Vinhomes Riverside, đến ngã tư giao phố Trần Danh Tuyên và phố Huỳnh Văn Nghệ.

Dài: 860m; rộng: 30m.

19. Phố Tứ Liên (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Âu Cơ tại số 126, đến ngã ba tiếp giáp đê quai Tứ Liên tại Trường Tiểu học Tứ Liên (cơ sở 2).

Dài: 512m; rộng: 20,5m.

20. Phố Vũ Tuấn Chiêu (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Âu Cơ tại số 431, đến ngã ba đường tiếp nối phố Nhật Chiêu tại tổ dân phố số 19.

Dài: 1.600m; rộng: 11,5-13,5m.

21. Phố Thành Trung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Ngô Xuân Quảng tại số 333, đến khu nhà ở thấp tầng Hải Phát.

Dài: 596m; rộng: 26m.

22. Phố Đoàn Quang Dung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ Nhà văn hóa Gia Lâm, đến hết bệnh viện Đa khoa Gia Lâm.

Dài: 630m; rộng: 21m.

23. Phố Nguyễn Khiêm Ích (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Ngô Xuân Quảng tại số nhà 237, đến ngã ba đường vào dự án nhà ở thấp tầng Hải Phát tại các ô đất từ TT14 đến TT19.

Dài: 560m; rộng: 14,5-16,5m.

24. Đường Vạn Xuân (huyện Hoài Đức): Cho đoạn từ Km 13+800 Quốc lộ 32 tại cổng chào huyện Hoài Đức (giáp phố Nhỏn, quận Bắc Từ Liêm), đến Km 17+300 Quốc lộ 32, hết đoạn đường đôi thị trấn Hoài Đức (cạnh KĐT Tân Tây Đô).

Dài: 3.000m; rộng: 31m.

25. Đường Mê Linh (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt đường Võ Văn Kiệt tại địa phận xã Nam Hồng, huyện Đông Anh (gần cây xăng Nam Hồng), đến hết địa phận xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, giáp sông Cà Lồ tại chân cầu Tiền Châu của tỉnh Vĩnh Phúc.

Dài: 11.700m; rộng: 41m.

26. Đường Đại Thịnh (huyện Mê Linh): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường DKĐT Mê Linh tại Khu Trung tâm hành chính huyện Mê Linh, đến ngã ba giao cắt Quốc lộ 23.

Dài: 600m; rộng: 48m.

27. Đường Lê Chân (huyện Mê Linh): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại mặt bên (trái) Trung tâm văn hoá huyện Mê Linh, đến ngã ba đường vào trụ sở UBND huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

28. Đường Hồ Đê (huyện Mê Linh): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại mặt bên (phải) Trung tâm văn hoá huyện, đến ngã ba giao cắt đường vào trụ sở UBND huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

29. Đường Bát Nàn (huyện Mê Linh): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường DKĐT Mê Linh, đến ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại trụ sở Thanh tra huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

30. Đường 17 tháng 8 (huyện Quốc Oai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phủ Quốc tại trường THCS Thạch Thán, đến trụ sở Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Quốc Oai.

Dài: 500m; rộng 17,5m.

31. Đường Vũ Lăng (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Bặc tại chùa Văn Điển, đến ngã ba giao đường Ngũ Hiệp.

Dài: 2.700m; rộng: 18,5-25m.

Điều 2. Điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố sau đây:

1. Phố Nguyễn Văn Lộc (quận Hà Đông): Cho đoạn từ điểm cuối phố Nguyễn Văn Lộc tại ngã tư giao phố Vũ Trọng Khánh, đến ngã ba giao cắt phố Vũ Trọng Khánh cạnh dự án Booyoung Vina.

Dài: 760m; rộng: 25-27m.

2. Đường Trần Khát Chân (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ số nhà 251 đường Trần Khát Chân, đến ngã ba giao cắt đường Nguyễn Khoái.

Dài: 500m; rộng: 54m.

3. Phố Thi Sách (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ cuối phố Thi Sách đến ngã ba giao cắt phố Nguyễn Công Trứ cạnh số nhà 67 Nguyễn Công Trứ.

Dài: 187m; rộng: 16,5m.

4. Phố Huỳnh Văn Nghệ (quận Long Biên): Cho đoạn từ điểm cuối phố Huỳnh Văn Nghệ tại ngã ba giao cắt đường trong KĐT Sài Đồng, đến ngã tư giao cắt phố Trần Danh Tuyên.

Dài: 520m; rộng: 22-30m.

5. Phố Lương Thế Vinh (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn từ cuối phố Lương Thế Vinh đến ngã ba giao cắt phố Cương Kiên tại chân cầu vượt Mỹ Trì.

Dài: 645m; rộng: 27m.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND Thành phố tổ chức thực hiện phân định ranh giới, gắn biển tên đường, phố và tuyên truyền để nhân dân hiểu ý nghĩa của 31 đường, phố mới được đặt tên và 05 đường, phố điều chỉnh độ dài theo Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố phối hợp trong công tác tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND Thành phố Hà Nội khoá XV, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày ... /...../2019 và có hiệu lực từ ngày /...../2019./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu;
- Bộ: VHTT&DL; Nội vụ; Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- TT HĐND; UBND TP; UBND TP;
- Các Ban HĐND TP; Đại biểu HĐND TP;
- Các Ban Đảng TU; VPTU;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND; VP UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo TP; Cổng GTĐT TP;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí của Hà Nội;
- Lưu: VT, Ban PC, VHXX.

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Số: /QĐ-UBND
DƯ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố
và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2019 của HĐND Thành phố về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019;

Căn cứ các Quyết định của UBND Thành phố: Số 207/2006/QĐ-UB ngày 27/11/2006 về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 10/2015/QĐ-UB ngày 27/4/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế 207/2006/QĐ-UB ngày 27/11/2006 của UBND Thành phố;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số /TTr-SVHTT ngày /12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt tên 31 đường, phố mới và điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội (*Có danh sách kèm theo*).

Điều 2. Giao nhiệm vụ các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã:

1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã và đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, giới thiệu về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài đường, phố, đặt tên công trình công cộng; về ý nghĩa của địa danh, danh nhân được đặt tên cho các đường phố mới, công trình công cộng và đường, phố được điều chỉnh độ dài.

2. UBND các quận, huyện, thị xã chủ trì, phối hợp Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng và đơn vị liên quan thực hiện việc phân định

ranh giới, gắn biển tên 31 đường, phố mới đặt tên và 05 tuyến đường, phố điều chỉnh độ dài trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

3. Công an thành phố Hà Nội chỉ đạo Công an các quận, huyện, thị xã có đường phố được đặt tên và điều chỉnh độ dài xây dựng kế hoạch phối hợp các đơn vị liên quan tiến hành điều chỉnh hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân và các giấy tờ liên quan đến các hộ dân đang sinh sống tại địa bàn, bảo đảm ổn định tại cơ sở.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Văn hoá và Thể thao, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Công an thành phố Hà Nội, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Thành ủy
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy ;
- Các Ban - HĐND Thành phố;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các báo, đài Trung ương, Hà Nội;
- VPUB: Các PCVP, các đơn vị thuộc VP ;
- Lưu: VT, KGVXTh(...).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chung

DANH SÁCH

Đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019

(Kèm theo QĐ số/QĐ-UBND ngày /12/2019 của UBND thành phố Hà Nội)

I. Đặt tên 31 tuyến đường, phố mới sau đây:

1. **Đường Cầu Noi (quận Bắc Từ Liêm):** Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Cổ Nhuế tại số 145, đến ngã tư Cầu Noi (hướng sang Học viện Cảnh sát).

Dài: 850m; rộng: 7-9m.

2. **Đường Đông Thắng (quận Bắc Từ Liêm):** Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Kẻ Vẽ tại số nhà 21, đến dốc giao đường Hoàng Tăng Bí tại điểm đối diện số nhà 241 Công ty Cổ phần Xây lắp Điện 1.

Dài: 650m; rộng: 7-9m.

3. **Phố Nguyễn Xuân Khoát (quận Bắc Từ Liêm):** Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Đỗ Nhuận, cạnh trụ sở Công an phường Xuân Đình, đến ngã tư giao cắt đường vào khu Ngoại giao đoàn tại trụ sở Đại sứ quán Hàn Quốc.

Dài: 860m; rộng: 30m.

4. **Phố Nguyễn Đỗ Cung (quận Cầu Giấy):** Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Phong Sắc tại số 76, đến ngã ba giao cắt phố Chùa Hà tại điểm đối diện cổng sau trường THCS Dịch Vọng.

Dài: 500m; rộng: 12,5m.

5. **Phố Nguyễn Xuân Linh (quận Cầu Giấy):** Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Trần Duy Hưng tại số nhà 115, đến ngã ba giao cắt đường Lê Văn Lương tại tòa nhà Golden Place.

Dài: 720m; rộng: 17,5m.

6. **Phố Đình Núp (quận Cầu Giấy):** Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Chánh tại ô đất A5 và A7, đến ngã tư giao cắt phố Tú Mỡ tại điểm đối diện toà chung cư CT4 Vimenco.

Dài: 1.000m; rộng: 20,5m.

7. **Phố Ô Đồng Lâm (quận Đống Đa):** Cho đoạn phố chạy vòng quanh Hồ Ba Mẫu, điểm đầu và điểm cuối từ ngã ba giao đường Lê Duẩn tại số 354 (trụ sở Công ty TNHH một thành viên Công viên Thống Nhất).

Dài: 1.000m, rộng: 15-19m.

8. **Phố Nguyễn Văn Tuyết (quận Đống Đa):** Cho đoạn từ ngã ba giao cắt cắt phố Tây Sơn tại số nhà 298, đến ngã ba giao cắt phố Yên Lãng tại số 53.

Dài: 838m; rộng: 10-12m.

9. Đường Dương Nội (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao cắt đường Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Thanh Bình, đến hết địa phận quận Hà Đông tại thôn La Dương, phường Dương Nội.

Dài: 3.380m; rộng: 42m.

10. Phố Nguyễn Văn Trác (quận Hà Đông): Cho đoạn từ ngã tư giao phố Lê Trọng Tấn và phố Nguyễn Thanh Bình, đến ngã ba giao phố Yên Lộ.

Dài: 2.400m; rộng: 30m.

11. Phố Hưng Thịnh (quận Hoàng Mai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường gom đường vành đai 3 tại chung cư Hateco, đến giáp kênh xả thải Yên Sở.

Dài: 500m; rộng: 11,5-13,5m.

12. Phố Gia Thượng (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Ngọc Thụy tại số 476, đến đoạn giao đường dự án Khai Sơn tại sân bóng Trường quốc tế Pháp - Yexanh (Lucee Francois Alexandere Yersin).

Dài: 645m; rộng: 25,5m.

13. Phố Bùi Thiện Ngộ (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Vạn Hạnh, cạnh Kho bạc nhà nước quận Long Biên, đến đoạn giao phố DKĐT Ngô Viết Thụ tại mặt trước tòa nhà Palm Garden.

Dài: 1.600m; rộng: 19,5m.

14. Phố Nguyễn Văn Ninh (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại tòa nhà BT7, đến đoạn giao phố Mai Chí Thọ tại mặt sau khu ECO City Việt Hưng.

Dài: 715m; rộng: 19,5m.

15. Phố Ngô Huy Quỳnh (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại Tòa GH1 KĐT Việt Hưng, phường Việt Hưng, đến ngã ba giao đường Đào Văn Tập.

Dài: 694m; rộng: 18,5-22,5m.

16. Phố Ngô Viết Thụ (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Nguyễn Cao Luyện tại sân bóng Nhật Hồng, đến ngã ba giao phố Lưu Khánh Đàm tại điểm đối diện HH04 KĐT Việt Hưng.

Dài: 1.200m; rộng: 18,5-22,5m.

17. Phố Trần Văn Trà (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Ngô Gia Tự tại số 366, đến ngã ba giao phố Bùi Thiện Ngộ.

Dài: 1.200m; rộng: 18,5-22,5m.

18. Phố Đình Đức Thiện (quận Long Biên): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Hội Xá tại Khu đô thị Vinhomes Riverside, đến ngã tư giao phố Trần Danh Tuyên và phố Huỳnh Văn Nghệ.

Dài: 860m; rộng: 30m.

19. Phố Tứ Liên (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Âu Cơ tại số 126, đến ngã ba tiếp giáp đê quai Tứ Liên tại Trường Tiểu học Tứ Liên (cơ sở 2).

Dài: 512m; rộng: 20,5m.

20. Phố Vũ Tuấn Chiêu (quận Tây Hồ): Cho đoạn từ ngã ba giao đường Âu Cơ tại số 431, đến ngã ba đường tiếp nối phố Nhật Chiêu tại tổ dân phố số 19.

Dài: 1.600m; rộng: 11,5-13,5m.

21. Phố Thành Trung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt phố Ngô Xuân Quảng tại số 333, đến khu nhà ở thấp tầng Hải Phát.

Dài: 596m; rộng: 26m.

22. Phố Đoàn Quang Dung (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ Nhà văn hóa Gia Lâm, đến hết bệnh viện Đa khoa Gia Lâm.

Dài: 630m; rộng: 21m.

23. Phố Nguyễn Khiêm Ích (huyện Gia Lâm): Cho đoạn từ ngã ba giao phố Ngô Xuân Quảng tại số nhà 237, đến ngã ba đường vào dự án nhà ở thấp tầng Hải Phát tại các ô đất từ TT14 đến TT19.

Dài: 560m; rộng: 14,5-16,5m.

24. Đường Vạn Xuân (huyện Hoài Đức): Cho đoạn từ Km 13+800 Quốc lộ 32 tại cổng chào huyện Hoài Đức (giáp phố Nhôn, quận Bắc Từ Liêm), đến Km 17+300 Quốc lộ 32, hết đoạn đường đôi thị trấn Hoài Đức (cạnh KĐT Tân Tây Đô).

Dài: 3.000m; rộng: 31m.

25. Đường Mê Linh (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt đường Võ Văn Kiệt tại địa phận xã Nam Hồng, huyện Đông Anh (gần cây xăng Nam Hồng), đến hết địa phận xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, giáp sông Cà Lồ tại chân cầu Tiền Châu của tỉnh Vĩnh Phúc.

Dài: 11.700m; rộng: 41m.

26. Đường Đại Thịnh (huyện Mê Linh): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường DKĐT Mê Linh tại Khu Trung tâm hành chính huyện Mê Linh, đến ngã ba giao cắt Quốc lộ 23.

Dài: 600m; rộng: 48m.

27. Đường Lê Chân (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại mặt bên (trái) Trung tâm văn hoá huyện Mê Linh, đến ngã ba đường vào trụ sở UBND huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

28. Đường Hồ Đê (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại mặt bên (phải) Trung tâm văn hoá huyện, đến ngã ba giao cắt đường vào trụ sở UBND huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

29. Đường Bát Nàn (huyện Mê Linh): Cho đoạn ngã ba giao cắt đường DKĐT Mê Linh, đến ngã ba giao cắt Quốc lộ 23 tại trụ sở Thanh tra huyện Mê Linh.

Dài: 500m; rộng: 15,5m.

30. Đường 17 tháng 8 (huyện Quốc Oai): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Phủ Quốc tại trường THCS Thạch Thán, đến trụ sở Trung tâm Văn hóa Thể thao huyện Quốc Oai.

Dài: 500m; rộng 17,5m.

31. Đường Vũ Lăng (huyện Thanh Trì): Cho đoạn từ ngã ba giao cắt đường Nguyễn Bặc tại chùa Văn Điển, đến ngã ba giao đường Ngũ Hiệp.

Dài: 2.700m; rộng: 18,5-25m.

II. Điều chỉnh độ dài 05 tuyến đường, phố sau đây:

1. Phố Nguyễn Văn Lộc (quận Hà Đông): Cho đoạn từ điểm cuối phố Nguyễn Văn Lộc tại ngã tư giao phố Vũ Trọng Khánh, đến ngã ba giao cắt phố Vũ Trọng Khánh cạnh dự án Booyoung Vina.

Dài: 760m; rộng: 25-27m.

2. Đường Trần Khát Chân (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ số nhà 251 đường Trần Khát Chân đến ngã ba giao cắt đường Nguyễn Khoái.

Dài: 500m; rộng: 54m.

3. Phố Thi Sách (quận Hai Bà Trưng): Cho đoạn từ cuối phố Thi Sách đến ngã ba giao cắt phố Nguyễn Công Trứ cạnh số nhà 67 Nguyễn Công Trứ.

Dài: 187m; rộng: 16,5m.

4. Phố Huỳnh Văn Nghệ (quận Long Biên): Cho đoạn từ điểm cuối phố Huỳnh Văn Nghệ tại ngã ba giao cắt đường trong KĐT Sài Đồng, đến ngã tư giao cắt phố Trần Danh Tuyên.

Dài: 520m; rộng: 22-30m.

5. Phố Lương Thế Vinh (quận Nam Từ Liêm): Cho đoạn cuối phố Lương Thế Vinh đến ngã ba giao cắt phố Cương Kiên tại chân cầu vượt Mễ Trì.

Dài: 645m; rộng: 27m.



Ký bởi: Sở Tư pháp
Email: vanthu_sotp@hanoi.gov.vn
Ngày ký: 2019-10-14 15:51:55
+07:00

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 333 /STP-VBPQ

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2019

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TP. HÀ NỘI	
ĐẾN	Số: 8229
	Ngày: 16/10/19
	Giờ:

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội

Kính gửi: Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội



Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3663/VHTTDL-QLDS của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội, đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019. Sau khi nghiên cứu tài liệu nhận được, Sở Tư pháp Hà Nội có ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền ban hành Nghị quyết:

1.1 Sự cần thiết ban hành văn bản

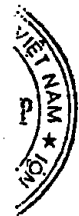
Cùng với tốc độ phát triển đô thị hóa ở Thủ đô, hệ thống đường giao thông và công trình công cộng cũng tăng nhanh, nhiều tuyến đường, phố còn chưa được đặt tên và điều chỉnh độ dài. Để đáp ứng công tác quản lý nhà nước về dân cư và nhu cầu của nhân dân, việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết về việc đặt tên một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019 là cần thiết.

1.2 Thẩm quyền ban hành

Tại điểm e khoản 2 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ “Quyết định thành lập, giải thể, nhập, chia thôn, tổ dân phố; đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố, đường, phố, quảng trường, công trình công cộng ở địa phương theo quy định của pháp luật.”

Tại Điều 16 Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/01/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng quy định: “Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thẩm quyền quyết định đặt tên, đổi tên đường, phố; công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng.”

Căn cứ các quy định trên thì việc cơ quan soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị quyết về việc đặt tên một số đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban là cần thiết và đúng thẩm quyền. Tuy nhiên, theo Khoản 1 Điều 17 Nghị định 91/2005/NĐ-CP ngày 11/01/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng có quy định: "Đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng đối với đô thị loại đặc biệt phải lấy ý kiến của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch trước khi trình Hội đồng nhân dân xem xét ra Nghị quyết". Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo lấy ý kiến của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch để hoàn thiện hồ sơ trước khi trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét ban hành Nghị quyết.



2. Về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo đối với hệ thống pháp luật

Qua xem xét hồ sơ dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp nhận thấy về cơ bản việc xây dựng Nghị quyết đã đảm bảo đúng các bước theo quy định tại Nghị định 91/2005/NĐ-CP. Dự thảo Nghị quyết cơ bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo đối với hệ thống pháp luật.

3. Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản

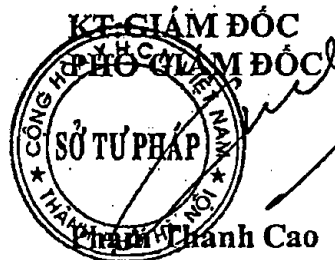
Dự thảo văn bản trình bày theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Từ những nội dung thẩm định nói trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình HĐND thành phố xem xét ban hành. Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh lý để hoàn thiện dự thảo trước khi báo cáo UBND thành phố xem xét trình HĐND thành phố.

Trên đây là ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết của Sở Tư pháp Hà Nội gửi Sở Văn hóa và Thể thao. *Th*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c PCT UBND TP Lê Hồng Sơn (để b/c)
- Lưu: VP, VBPO,



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4481 /BVHTTDL-DSVH
V/v đặt tên, điều chỉnh độ dài đường, phố
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2019

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TP. HÀ NỘI	
ĐẾN	Số: 8211
	Ngày: 06/11/19
	Giờ: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 4922/UBND-KGVX ngày 01/11/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị có ý kiến đối với Hồ sơ dự kiến đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019. Sau khi nghiên cứu hồ sơ gửi kèm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Thống nhất với Hồ sơ dự kiến đặt tên 31 đường, phố mới và điều chỉnh độ dài 05 phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến đề Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội triển khai các bước tiếp theo theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trịnh Thị Thủy;
- Sở VH&TT Tp Hà Nội;
- Lưu: VT, DSVH, NDD.08.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Ký bởi: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Email: bovanhoathethaodulich@chinhphu.vn
Cơ quan: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Ngày ký: 05-11-2019 16:43:20 +07:00

Trịnh Thị Thủy

Số: 627 -TT/BCS

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2019

TỜ TRÌNH

Xin ý kiến về Dự thảo Nghị quyết trình HĐND thành phố
đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố
trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019

SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TP. HÀ NỘI	
ĐẾN	Số: 9101
	Ngày: 13/11/19
	Giờ:

Kính gửi: Thường trực Thành ủy Hà Nội

Thực hiện Quy chế làm việc của Thường trực Thành ủy khóa XVI (nhiệm kỳ 2015 -2020); Chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2019 và nội dung kỳ họp lần thứ 10 HĐND thành phố khóa XV, Ban cán sự Đảng UBND Thành phố kính báo cáo và xin ý kiến Thường trực Thành ủy về dự thảo Nghị quyết đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019 như sau:

Từ tháng 02/2019, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, có văn bản đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã đề xuất danh sách các công trình công cộng, các đường, phố mới cần đặt tên, đổi tên và điều chỉnh độ dài trong năm 2019; Tổ chức đoàn khảo sát liên ngành, phối hợp với các Phòng chức năng của quận, huyện, thị xã để khảo sát thực tế, sau đó thống nhất danh sách và lập hồ sơ các đường, phố mới xin ý kiến các cấp.

- Tổ chức các phiên họp của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn Thành phố. Xin ý kiến bằng văn bản các thành viên Hội đồng tư vấn, UBND các xã, phường và UBND các quận, huyện, thị xã; Ban Pháp chế, Ban Văn hóa xã hội - HĐND Thành phố trực tiếp góp ý kiến và Sở Tư pháp đã thẩm định.

- Có văn bản đề nghị UBND Thành phố xin ý kiến thỏa thuận của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về dự kiến tên đường, phố đề nghị đặt tên và điều chỉnh độ dài của thành phố Hà Nội năm 2019.

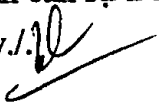
- Tiếp thu ý kiến của tập thể UBND Thành phố tại phiên họp ngày 23/10/2019, Sở Văn hóa và Thể thao đã hoàn thiện dự thảo Tờ trình và Nghị quyết đúng quy trình, đảm bảo chất lượng.

Ban cán sự Đảng UBND Thành phố thống nhất với dự thảo Nghị quyết về đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019 do Sở Văn hóa và Thể thao đề xuất.

Ban cán sự Đảng UBND Thành phố kính trình Thường trực Thành ủy xem xét:

1. Chấp thuận về chủ trương việc đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019.

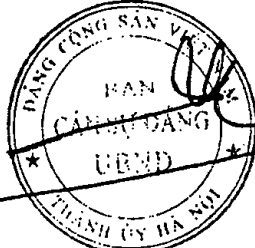
2. Giao UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua và phê duyệt đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2019.

Ban cán sự Đảng UBND Thành phố kính báo cáo, xin ý kiến Thường trực Thành ủy. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch, Bí thư BCS Đảng UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch, UVBCS Đảng UBND TP;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Sở: Văn hóa và Thể thao, Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- các phòng KGVX, ĐT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, BCS.

TM. BAN CÁN SỰ ĐẢNG
PHÓ BÍ THƯ 


Nguyễn Văn Sửu